
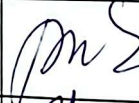





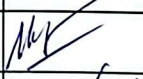





ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TRẦN PHÚ

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ**

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – NĂM 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TRẦN PHÚ  
**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ**  
DANH SÁCH VÀ CHỮ KÍ  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ

TT	Họ và tên	Chức danh, Chức vụ	Nhiệm vụ	Chữ kí
1	Lê Thị Hiếu	Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng	Chủ tịch hội đồng	
2	Hồ Lê Hoàng Dũng	Phó bí thư chi bộ - Phó hiệu trưởng	Phó chủ tịch hội đồng	
3	Nguyễn Tiên Thông	Phó hiệu trưởng	Phó chủ tịch hội đồng	
4	Trương Hồng Quang	Chủ tịch công đoàn - Tổ trưởng tổ Khoa học tự nhiên	Ủy viên hội đồng	
5	Nguyễn Thành Trí	Bí thư Chi đoàn giáo viên	Ủy viên hội đồng	
6	Trịnh Văn Phương	Tổng phụ trách đội	Ủy viên hội đồng	
7	Nguyễn Phúc Lộc	Giáo viên - Trưởng ban Thanh tra nhân dân	Ủy viên hội đồng	
8	Lê Thị Mai Huyền	Tổ trưởng tổ Ngữ văn	Ủy viên hội đồng	
9	Lương Hồng Nhựt	Tổ trưởng tổ Toán - Tin	Ủy viên hội đồng	
10	Lê Thị Ánh Tuyết	Tổ trưởng tổ Lịch sử - Địa lí - Giáo dục công dân	Ủy viên hội đồng	
11	Phạm Thị Ngọc Lan	Tổ trưởng tổ Khoa học Xã hội	Thư ký hội đồng	

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - NĂM 2024

## MỤC LỤC

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Trang</b>
Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá của nhà trường	1
<b>Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU</b>	3
<b>Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ</b>	9
<b>A. ĐẶT VẤN ĐỀ</b>	9
<b>B. TỰ ĐÁNH GIÁ</b>	12
<b>Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường.</b>	12
<b>Mở đầu</b>	12
Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.	12
Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác.	15
Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường.	18
Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng.	22
Tiêu chí 1.5: Lớp học.	25
Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản.	27
Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên.	30
Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục.	33
Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.	35
Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học.	37
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 1</i>	41
<b>Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.</b>	42
<b>Mở đầu</b>	42
Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.	42
Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên.	45
Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên.	47
Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh.	50
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 2</i>	52
<b>Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học.</b>	52
<b>Mở đầu</b>	52
Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập.	53
Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập.	55

Tiêu chí 3.3: Khối hành chính - quản trị.	58
Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước.	60
Tiêu chí 3.5: Thiết bị.	62
Tiêu chí 3.6: Thư viện.	65
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 3</i>	68
<b>Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội.</b>	69
<b>Mở đầu</b>	69
Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh.	69
Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường.	72
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 4</i>	76
<b>Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục.</b>	77
<b>Mở đầu</b>	77
Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.	77
Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.	81
Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định.	84
Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp.	86
Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh.	89
Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục.	92
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 5</i>	99
<b>Phần III. KẾT LUẬN CHUNG</b>	101
<b>Phần IV. PHỤ LỤC</b>	

# TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

## 1. Kết quả đánh giá

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
<b>Tiêu chuẩn 1</b>				
Tiêu chí 1.1		X	X	-
Tiêu chí 1.2		X	X	
Tiêu chí 1.3		X	X	-
Tiêu chí 1.4		X	X	-
Tiêu chí 1.5		X	X	-
Tiêu chí 1.6		X	X	-
Tiêu chí 1.7		X	X	
Tiêu chí 1.8		X	X	
Tiêu chí 1.9		X	X	
Tiêu chí 1.10		X	X	
<b>Tiêu chuẩn 2</b>				
Tiêu chí 2.1		X	X	X
Tiêu chí 2.2		X	X	-
Tiêu chí 2.3		X	X	-
Tiêu chí 2.4		X	X	-
<b>Tiêu chuẩn 3</b>				
Tiêu chí 3.1		X	X	
Tiêu chí 3.2		X	X	
Tiêu chí 3.3		X	X	X
Tiêu chí 3.4		X	X	
Tiêu chí 3.5		X	X	-
Tiêu chí 3.6		X	X	-

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
<b>Tiêu chuẩn 4</b>				
Tiêu chí 4.1		X	X	-
Tiêu chí 4.2		X	X	-
<b>Tiêu chuẩn 5</b>				
Tiêu chí 5.1		X	X	-
Tiêu chí 5.2		X	X	-
Tiêu chí 5.3		X	X	
Tiêu chí 5.4		X	X	
Tiêu chí 5.5		X	X	-
Tiêu chí 5.6		X	X	-

Kết quả: đạt Mức 2.

**2. Kết luận: Trường đạt Mức 2.**

## Phần I

### CƠ SỞ DỮ LIỆU

Tên trường: Trường Trung học cơ sở Trần Phú

Tên trước đây (nếu có): không có

Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân Quận 12

Tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương	Thành phố Hồ Chí Minh	Họ và tên Hiệu trưởng	Lê Thị Hiếu
Huyện/quận/thị xã/thành phố	Quận 12	Điện thoại	0907079939
Xã/phường/thị trấn	phường Tân Thới Nhất	Fax	không
Đạt chuẩn quốc gia	Không	Website	thcstranphuq12.hcm.edu.vn
Năm thành lập (theo quyết định thành lập)	2019	Số điểm trường	01
Công lập	X	Loại hình khác	Không
Tư thục	Không	Thuộc vùng khó khăn	Không
Trường chuyên biệt	Không	Thuộc vùng đặc biệt khó khăn	Không
Trường liên kết với nước ngoài	Không		

#### 1. Số lớp học

Số lớp	Năm học 2019 - 2020	Năm học 2020 - 2021	Năm học 2021 - 2022	Năm học 2022 - 2023	Năm học 2023 - 2024
Khối lớp 6	09	08	08	09	10
Khối lớp 7	00	08	08	08	08
Khối lớp 8	00	00	08	08	06
Khối lớp 9	00	00	00	07	07
<b>Cộng</b>	<b>09</b>	<b>16</b>	<b>24</b>	<b>31</b>	<b>31</b>

## 2. Cơ cấu khối công trình của nhà trường

STT	Số liệu	Năm học 2019 - 2020	Năm học 2020 - 2021	Năm học 2021 - 2022	Năm học 2022 - 2023	Năm học 2023 - 2024
<b>I</b>	<b>Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập</b>	<b>44</b>	<b>44</b>	<b>44</b>	<b>44</b>	<b>44</b>
<b>01</b>	<b>Phòng học</b>	<b>32</b>	<b>32</b>	<b>32</b>	<b>32</b>	<b>32</b>
a	Phòng kiên cố	32	32	32	32	32
b	Phòng bán kiên cố	00	00	00	00	00
c	Phòng tạm	00	00	00	00	00
<b>02</b>	<b>Phòng học bộ môn</b>	<b>08</b>	<b>08</b>	<b>08</b>	<b>08</b>	<b>08</b>
a	Phòng kiên cố	08	08	08	08	08
b	Phòng bán kiên cố	00	00	00	00	00
c	Phòng tạm	00	00	00	00	00
<b>03</b>	<b>Khối phòng phục vụ học tập</b>	<b>04</b>	<b>04</b>	<b>04</b>	<b>04</b>	<b>04</b>
a	Phòng kiên cố	04	04	04	04	04
b	Phòng bán kiên cố	00	00	00	00	00
c	Phòng tạm	00	00	00	00	00
<b>II</b>	<b>Khối phòng hành chính – quản trị</b>	<b>07</b>	<b>07</b>	<b>07</b>	<b>07</b>	<b>07</b>
01	Phòng kiên cố	07	07	07	07	07
02	Phòng bán kiên cố	00	00	00	00	00
03	Phòng tạm	00	00	00	00	00
<b>III</b>	<b>Thư viện</b>	<b>01</b>	<b>01</b>	<b>01</b>	<b>01</b>	<b>01</b>
<b>IV</b>	<b>Các công trình, khối phòng chức năng khác (nếu có)</b>	<b>08</b>	<b>08</b>	<b>08</b>	<b>08</b>	<b>08</b>

STT	Số liệu	Năm học 2019 - 2020	Năm học 2020 - 2021	Năm học 2021 - 2022	Năm học 2022 - 2023	Năm học 2023 - 2024
<b>Cộng</b>		<b>60</b>	<b>60</b>	<b>60</b>	<b>60</b>	<b>60</b>

### 3. Cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên

#### a) Số liệu tại thời điểm tự đánh giá: tháng 6 năm 2024

Số liệu	Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	01	01	00	00	00	01	
Phó hiệu trưởng	02	00	00	00	01	01	
Giáo viên	53	36	00	01	49	03	
Nhân viên	11	08	00	00	11	00	
<b>Cộng</b>	<b>67</b>	<b>45</b>	<b>00</b>	<b>01</b>	<b>50</b>	<b>05</b>	

#### b) Số liệu của 05 năm gần đây

STT	Số liệu	Năm học 2019 - 2020	Năm học 2020 - 2021	Năm học 2021 - 2022	Năm học 2022 - 2023	Năm học 2023 - 2024
1	Tổng số giáo viên	11	25	29	47	53
2	Tỷ lệ giáo viên/lớp	1,22	1,56	1,21	1,52	1,71
3	Tỷ lệ giáo viên/học sinh	11/345 = 0,03	25/681 = 0,03	29/949 = 0,03	47/1301 = 0,03	53/1373 = 0,04
4	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp huyện và tương đương	00	02	10	02	05

STT	Số liệu	Năm học 2019 - 2020	Năm học 2020 - 2021	Năm học 2021 - 2022	Năm học 2022 - 2023	Năm học 2023 - 2024
5	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên	00	00	00	00	00
6	Các số liệu khác	00	00	00	00	00

#### 4. Học sinh

##### a) Số liệu chung

TT	Số liệu	Năm học 2019 - 2020	Năm học 2020 - 2021	Năm học 2021 - 2022	Năm học 2022 - 2023	Năm học 2023 - 2024	Ghi chú
1	Tổng số học sinh	345	681	949	1.301	1.373	
	Nữ	169	331	457	624	648	
	Dân tộc thiểu số	04	14	19	29	28	
	Khối 6	345	362	304	406	431	
	Khối 7	00	319	345	275	375	
	Khối 8	00	00	300	331	255	
	Khối 9	00	00	00	289	312	
2	Tổng số tuyển mới	345	357	307	405	424	
3	Học hai buổi/ ngày	345	681	949	1.301	1.373	
4	Bán trú	345	681	949	1.273	1.361	
5	Nội trú	00	00	00	00	00	
6	Bình quân số học sinh/ lớp học	345/9 = 38,3	681/16 = 42,7	949/24 = 39,5	1301/31 = 42	1373/31 = 44,3	
7	Số lượng và tỷ lệ % đi học đúng độ tuổi	345 100%	681 100%	949 100%	1301 100%	1373 100%	
	Nữ	169	331	457	624	648	
	Dân tộc	04	14	19	29	28	

	<i>thiếu số</i>						
8	Tổng số học sinh giỏi cấp huyện/tỉnh (nếu có)	00	18	00	06	01	
9	Tổng số học sinh giỏi quốc gia (nếu có)	00	00	00	00	00	
10	Tổng số học sinh thuộc đối tượng chính sách	00	00	06	06	07	
	<i>Nữ</i>	00	00	06	06	06	
	<i>Dân tộc thiểu số</i>	00	00	00	00	00	
11	Tổng số học sinh (trẻ em) có hoàn cảnh đặc biệt	00	03	05	06	10	HS hòa nhập
	Các số liệu khác (nếu có)	00	00	00	00	00	

**b) Kết quả giáo dục**

Số liệu	Năm học 2019 - 2020	Năm học 2020 - 2021	Năm học 2021 - 2022	Năm học 2022 - 2023	Năm học 2023 - 2024	Ghi chú
Tỷ lệ học sinh xếp loại học lực giỏi	50,15%	44,35%	37,30%	33,51%	33,43%	
Tỷ lệ học sinh xếp loại học lực khá	34,20%	34,65%	33,09%	41,28%	36,20%	

Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém	4,35%	5,58%	8,01%	4,00%	6,41%	
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt	93,62%	86,78%	88,37%	89,09%	87,69%	
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá	6,09%	11,75%	10,85%	9,07%	12,09%	
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình	0,29%	1,47%	0,78%	1,84%	0,22%	

## **Phần II**

### **TỰ ĐÁNH GIÁ**

#### **A. ĐẶT VẤN ĐỀ**

##### **1. Tình hình chung của nhà trường**

Trường Trung học cơ sở Trần Phú được thành lập từ năm 2019 theo Quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Quận 12. Đến ngày 04 tháng 9 năm 2019 trường chính thức khánh thành và đi vào hoạt động với nhiệm vụ dạy hai buổi/ngày.

Trường được xây dựng kiên cố tại địa chỉ 157 đường TTN 08, khu phố 17, phường Tân Thới Nhất, Quận 12. Trường có diện tích thực tế 9.058 m<sup>2</sup> với 03 khối nhà mỗi khối nhà có 01 trệt và 03 lầu. Trường có cơ sở vật chất khang trang, đầy đủ các phòng chức năng, sân chơi, khu tập luyện thể thao phục vụ cho công tác giảng dạy.

Sau 05 năm đi vào hoạt động, trường đã tuyển sinh và tổ chức hoạt động giáo dục đủ 4 khối lớp 6, 7, 8, 9. Được sự quan tâm sâu sát về chuyên môn của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo và sự chỉ đạo kịp thời của các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương; Chi bộ Đảng nhà trường ngày càng vững mạnh, nêu cao vai trò nòng cốt, gương mẫu, cùng các đoàn thể hoạt động đều tay xây dựng khối đoàn kết nội bộ. Nhà trường đã hình thành được một đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trẻ năng động, sáng tạo, nhiệt tình, tận tâm có nhiều đóng góp vào thành tích chung của ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 12.

Từ ngày thành lập đến nay với sự cố gắng, nỗ lực của tập thể, trường Trung học cơ sở Trần Phú đã vinh dự đón nhận nhiều danh hiệu thi đua khen thưởng:

- Tập thể Lao động xuất sắc nhiều năm liền: năm học 2019 - 2020, 2020 - 2021, 2021 - 2022, 2022 - 2023, 2023 - 2024.

- Chi bộ Đảng nhiều năm liền đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ từ năm 2020 đến nay.

- Công đoàn liên tục nhiều năm liền hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh nhiều năm liền đạt Chi đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh nhiều năm liền đạt Liên đội hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Chất lượng giáo dục của nhà trường đã nhanh chóng tạo sự tin tưởng của chính quyền địa phương và trở thành điểm sáng có sức thu hút mạnh mẽ đối với cha mẹ học sinh.

## **2. Mục đích tự đánh giá**

Tự đánh giá là một khâu quan trọng trong tổng thể các hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục của trường trung học cơ sở, giúp nhà trường xác định mức độ đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn của nhà trường, nhìn ra được những điểm mạnh, điểm yếu trong công tác chỉ đạo, quản lý, chất lượng hoạt động của từng cá nhân, từng bộ phận trong nhà trường theo các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành tại Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018. Từ đó, nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục và các biện pháp thực hiện nhằm nâng cao và đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, sau đó thông báo công khai với các cơ quan chức năng và xã hội về thực trạng chất lượng giáo dục của nhà trường để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Chủ động khuyến khích sự quan tâm, đầu tư của các nguồn tài trợ, các nguồn lực, các nguồn xã hội hóa cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; đề cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận Trường Trung học cơ sở Trần Phú đạt chuẩn quốc gia.

## **3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động tự đánh giá**

Trường Trung học cơ sở Trần Phú tiến hành công tác tự đánh giá từ tháng 12 năm 2023 và hoàn thành vào đầu tháng 6 năm 2024 theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Quá trình tự đánh giá được tóm tắt như sau:

Hiệu trưởng đã ban hành quyết định số 07/QĐ-TP ngày 04 tháng 01 năm 2024 thành lập hội đồng tự đánh giá gồm 11 thành viên, đồng thời huy động cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của nhà trường tham gia hoạt động tự đánh giá; bên cạnh đó có sự hỗ trợ, giúp đỡ của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân và các ban ngành đoàn thể phường Tân Thới Nhất; sự phối hợp của Ban đại diện cha mẹ học sinh cùng sự hướng dẫn, chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12.

Để công tác tự đánh giá của nhà trường tiến hành thuận lợi và đạt hiệu quả, hội đồng tự đánh giá đã xây dựng kế hoạch tự đánh giá số 06 ngày 04 tháng 01 năm 2024 để phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, đồng thời xác định rõ nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, nguồn tài chính cần huy động, nội dung công việc, thời gian tiến hành và thời gian hoàn thành từng công việc theo quy trình như sau:

- Thành lập hội đồng tự đánh giá: ngày 04 tháng 01 năm 2024.
- Xây dựng kế hoạch tự đánh giá: ngày 04 tháng 01 năm 2024.
- Thu thập, xử lý và phân tích các thông tin, minh chứng: từ ngày 08 tháng 01 năm 2024.
- Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí: tháng 02 năm 2024.
- Viết báo cáo tự đánh giá: tháng 3 năm 2024 đến tháng 6 năm 2024.
- Công bố báo cáo tự đánh giá: ngày 30 tháng 6 năm 2024.

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường căn cứ báo cáo tự đánh giá để thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng phát huy các điểm mạnh, khắc phục điểm yếu đã đề ra trong từng tiêu chí. Hội đồng tự đánh giá làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và thảo luận để đi đến thống nhất, mọi quyết định chỉ có giá trị khi có ít nhất 2/3 số thành viên trong hội đồng tự đánh giá nhất trí. Công cụ đánh giá được nhà trường sử dụng là bộ Quy định về tiêu chuẩn đánh giá trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường Phổ thông có nhiều cấp học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT gồm 05 tiêu chuẩn, 28 tiêu chí. Những vấn đề nổi bật trong hoạt động tự đánh giá: Báo cáo tự đánh giá của nhà trường đã trình bày đầy đủ 05

tiêu chuẩn, các tiêu chí và chỉ báo của Mức 1, 2, 3 theo quy định. Mỗi tiêu chí được mô tả hiện trạng rõ ràng, các điểm mạnh, điểm yếu được trình bày theo đúng với thực tế, kế hoạch cải tiến chất lượng với những biện pháp cụ thể, khả thi, phù hợp với điều kiện của trường. Các minh chứng được thu thập, sắp xếp hợp lý và mã hoá khoa học.

## **B. TỰ ĐÁNH GIÁ**

### **Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường**

#### **Mở đầu:**

Trường Trung học cơ sở Trần Phú thành lập theo quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Quận 12. Qua các giai đoạn, trường được đầu tư sửa chữa, nâng cấp và phát triển ngày càng lớn mạnh cả về quy mô trường lớp, số lượng giáo viên, học sinh, chất lượng đào tạo, khẳng định được vị thế góp phần phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo của

Nhà trường có đầy đủ cơ cấu tổ chức, bộ máy hoạt động đúng yêu cầu và quy định hiện hành theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường Phổ thông có nhiều cấp học (sau đây gọi là Điều lệ trường trung học).

Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường có cơ cấu tổ chức và hoạt động đúng quy định, góp phần tích cực trong việc phối hợp chặt chẽ với các hoạt động của nhà trường mang lại hiệu quả cao. Cán bộ quản lý thực hiện đúng vai trò lãnh chỉ đạo trong công tác chuyên môn, thực hiện tốt các công tác về quản lý hành chính, tài chính, tài sản của nhà trường. Cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở của nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

#### **Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường**

##### **Mức 1:**

*a) Phù hợp với mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật Giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;*

b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo, sở giáo dục và đào tạo.

Mức 2:

Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển.

Mức 3:

Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong hội đồng trường (hội đồng quản trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

## **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Chiến lược phát triển của nhà trường được xây dựng phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và mục tiêu giáo dục của cấp học trung học cơ sở, được sự thống nhất cao của các cấp lãnh đạo và được toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường quyết tâm thực hiện [H1-1.1-01]; chiến lược phát triển của nhà trường đã tập trung vào 05 nội dung trọng tâm: xây dựng môi trường thân thiện học sinh tích cực, giáo dục đạo đức học sinh; xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên năng động, sáng tạo; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại phục vụ dạy học; đẩy mạnh mở rộng các hoạt động nghiên cứu khoa học, giao lưu với các trường bạn và chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho đội ngũ công chức, viên chức và người lao động. Các mục tiêu trong kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường mang tính khả thi cao, phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường và địa phương trong từng giai đoạn. Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường đã định hướng cho sự hình thành và phát triển rõ rệt theo hướng xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia [H1-1.1-01]; [H1-1.1-02].

b) Kế hoạch phát triển trường Trung học cơ sở Trần Phú giai đoạn 2021 - 2025 ngày 04 tháng 01 năm 2021 đã được đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12 phê duyệt [H1-1.1-01].

c) Nhà trường đã công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại bảng tin và đăng tải lên trang thcstranphuq12.hcm.edu.vn của nhà trường để tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh cùng xem và đóng góp ý kiến xây dựng cho phù hợp [H1-1.1-03].

Mức 2:

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường được nhà trường triển khai, giám sát thực hiện theo đúng tiến độ thông qua kế hoạch từng năm học, các đợt sơ kết, tổng kết vào cuối năm học; qua đó đánh giá kết quả đạt được, rút kinh nghiệm, điều chỉnh những biện pháp chưa hiệu quả, tiếp tục phát huy những biện pháp khả thi trong phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường [H1-1.1-04].

Mức 3:

Việc rà soát, đối chiếu kết quả thực hiện hằng năm với các chỉ tiêu trong kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được tổ chức vào cuối mỗi năm học [H1-1.1-04].

Căn cứ kết quả rà soát, nhà trường bổ sung điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương có sự tham gia của các thành viên trong hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh. Tuy nhiên, việc tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển chưa có sự tham gia rộng rãi, thường xuyên của cha mẹ học sinh và cộng đồng [H1-1.1-04]; [H4-4.1-05].

## **2. Điểm mạnh**

Chiến lược phát triển nhà trường phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và mục tiêu giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở, được sự thống nhất cao của các cấp lãnh đạo và được toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường quyết tâm thực hiện.

### **3. Điểm yếu**

Chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường chưa có sự tham gia rộng rãi, thường xuyên của cha mẹ học sinh và cộng đồng.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2024 – 2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng xây dựng kế hoạch thực hiện việc rà soát, đánh giá, điều chỉnh, bổ sung các giải pháp cụ thể để giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường. Nhà trường thực hiện việc rà soát, đánh giá thường xuyên đồng thời so sánh, đối chiếu mục tiêu chung của ngành và địa phương với mục tiêu của nhà trường để bổ sung, điều chỉnh nội dung trong chiến lược.

Hiệu trưởng phân công các thành viên thực hiện nhiệm vụ giám sát thực hiện chiến lược, phân công nhân viên phụ trách công nghệ thông tin công khai rộng rãi trên trang thông tin điện tử về chiến lược phát triển nhà trường để tranh thủ sự tham gia, đóng góp ý kiến của cha mẹ học sinh và cộng đồng.

### **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.**

**Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác**

Mức 1:

- a) Được thành lập theo quy định;
- b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;
- c) Các hoạt động được Định kì rà soát, đánh giá.

Mức 2:

*Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.*

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Ủy ban nhân dân Quận 12 ra quyết định số 2633/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2021 về việc thành lập hội đồng trường Trung học cơ sở Trần Phú nhiệm kỳ 2021 - 2026. Hội đồng trường gồm 11 thành viên: bí thư chi bộ; hiệu trưởng; chủ tịch Công đoàn; bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; đại

diện các tổ chuyên môn, tổ văn phòng; đại diện chính quyền địa phương, ban đại diện cha mẹ học sinh và đại diện học sinh theo quy định của Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học [H1-1.2-01]. Đầu mỗi năm học, hiệu trưởng ra quyết định thành lập hội đồng thi đua, khen thưởng [H1-1.2-08], hội đồng tư vấn gồm: hội đồng tuyển sinh [H1-1.2-02]; hội đồng khoa học chăm sóc kiến [H1-1.2-03]; hội đồng xét duyệt kết quả rèn luyện, học tập của học sinh hằng năm [H1-1.2-04]; hội đồng xét tốt nghiệp trung học cơ sở [H1-1.2-05]. Hội đồng kỷ luật chỉ được thành lập khi có trường hợp học sinh vi phạm nội quy nhiều lần [H1-1.2-08].

b) Các hội đồng hoạt động có hiệu quả thông qua các biên bản để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đúng quy định; tham mưu với hiệu trưởng trong việc quản lý và điều hành các hoạt động của nhà trường có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường theo nghị quyết của hội đồng [H1-1.2-06].

Hội đồng trường thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định điều 12 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo [H1-1.1-04].

Hội đồng thi đua khen thưởng được thành lập hằng năm thực hiện nhiệm vụ xây dựng và tổ chức các phong trào thi đua; xét và công nhận các danh hiệu thi đua của tập thể và cá nhân vào cuối học kỳ và cuối năm học; đồng thời đề nghị tuyên dương, khen thưởng những cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh đạt thành tích xuất sắc trong các hoạt động [H1-1.2-08].

Hội đồng tư vấn được thành lập hằng năm thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể từng hội đồng như sau:

- Hội đồng tuyển sinh thực hiện công tác tuyển sinh đầu cấp [H1-1.2-02].
- Hội đồng khoa học chăm sóc kiến để chăm sóc kiến, giải pháp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường [H1-1.2-03].
- Hội đồng xét duyệt học sinh thực hiện xét duyệt kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh và đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng của trường xét khen thưởng kịp thời cho các em [H1-1.2-04].

- Hội đồng xét tốt nghiệp trung học cơ sở có nhiệm vụ xét và đề nghị công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở cho học sinh lớp 9 [H1-1.2-05].

c) Hội đồng trường tổ chức họp thường kỳ ít nhất 03 lần trong một năm học để rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện Nghị quyết của hội đồng trường và triển khai thực hiện phương hướng hoạt động theo mục tiêu chiến lược phát triển nhà trường trong từng giai đoạn, thực hiện kế hoạch năm học, giải quyết những vấn đề liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; ngoài ra còn tổ chức các buổi họp đột xuất khi cần để giải quyết những vấn đề phát sinh [H1-1.1-04].

Hội đồng tuyển sinh họp rà soát, đánh giá kết quả thực hiện sau mỗi kỳ tuyển sinh, qua đó phát huy những cách làm hiệu quả, đồng thời khắc phục những hạn chế để lần sau tổ chức được tốt hơn [H1-1.2-06]; [H1-1.2-07].

Hội đồng xét duyệt học sinh họp định kỳ mỗi năm 02 lần: lần thứ nhất họp xét duyệt học sinh lên lớp thẳng, học sinh kiểm tra lại các môn chưa đạt và họp lần thứ hai sau kiểm tra lại để xét duyệt học sinh lên lớp, không được lên lớp thực hiện xét duyệt theo đúng quy định [H1-1.2-06]; [H1-1.2-07].

Hội đồng xét tốt nghiệp họp Định kỳ mỗi năm 01 lần để rà soát, đánh giá kết quả xét tốt nghiệp học sinh đủ và không đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp, báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12 ở năm học 2022 - 2023; 2023 - 2024 [H1-1.2-06].

Hội đồng khoa học chăm sóc kiến tổ chức họp Định kỳ 02 lần/năm để rà soát, giải quyết những vấn đề liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ [H1-1.2-06]; [H1-1.2-07].

#### Mức 2:

Các hội đồng của nhà trường như hội đồng trường, hội đồng tuyển sinh đầu cấp, hội đồng khoa học chăm sóc kiến kinh nghiệm, hội đồng xét duyệt kết quả rèn luyện và học tập của học sinh, hội đồng xét tốt nghiệp trung học cơ sở hoạt động tích cực, đạt hiệu quả về việc thực hiện các nghị quyết, việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động, giáo dục và ngăn ngừa học sinh vi phạm, ghi nhận thành tích đúng năng lực từng cá nhân, tập thể, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục giúp nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ [H1-1.2-01]; [H1-1.2-02];

[H1-1.2-03]; [H1-1.2-04]; [H1-1.2-05]; [H1-1.2-06]. Vì thế, trường Trung học cơ sở Trần Phú đã được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” từ năm học 2019 - 2020 đến nay [H1-1.2-08]. Tuy nhiên, các thành viên trong hội đồng trường kiêm nhiệm nhiều công tác, nên còn gặp khó khăn trong việc đóng góp cho các hoạt động, kế hoạch phát triển nhà trường.

## **2. Điểm mạnh**

Nhà trường có đầy đủ các hội đồng theo quy định, hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ và có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Hội đồng trường thường xuyên rà soát, đánh giá các hoạt động của mình. Nhà trường được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” từ năm học 2019 - 2020 đến nay.

## **3. Điểm yếu**

Các thành viên trong hội đồng trường kiêm nhiệm nhiều công tác, nên còn gặp khó khăn trong việc đóng góp cho các hoạt động, kế hoạch phát triển nhà trường.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024 - 2025 và các năm học tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục phát huy hơn nữa vai trò lãnh đạo, phối hợp, tư vấn của các tổ chức đoàn thể và các hội đồng khác của nhà trường, cải tiến phương pháp lãnh đạo trong công tác quản lý toàn diện mọi hoạt động. Từng thành viên trong hội đồng trường thể hiện hơn trách nhiệm của mình. Hiệu trưởng xây dựng các biện pháp cải tiến hình thức và nội dung hoạt động của hội đồng tư vấn sao cho phù hợp để từng thành viên chủ động hơn trong việc đề xuất, góp ý cho kế hoạch phát triển nhà trường.

## **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.**

**Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường**

Mức 1:

*a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;*

*b) Hoạt động theo quy định;*

*c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.*

Mức 2:

*a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;*

*b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường.*

Mức 3:

*a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;*

*b) Các đoàn thể, tổ chức khác đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.*

## **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Công đoàn cơ sở trường Trung học cơ sở Trần Phú được thành lập theo đúng quy định, ban chấp hành công đoàn cơ sở hiện có 05 thành viên, trong đó ông Trương Hồng Quang giữ chức vụ Chủ tịch công đoàn [H1-1.3-01].

Chi đoàn trường Trung học cơ sở Trần Phú hiện có 25 thành viên trong đó ông Nguyễn Thành Trí giữ chức vụ Bí thư chi đoàn [H1-1.3-01].

Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh trường Trung học cơ sở Trần Phú gồm 31 chi đội với 1373 đội viên [H1-1.3-01].

b) Công đoàn hoạt động theo Điều lệ Công đoàn Việt Nam; Chi đoàn hoạt động theo Điều lệ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Liên đội hoạt động theo Điều lệ Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh [H1-1.3-03] và các tổ chức xã hội khác như: chi hội khuyến học, chi hội Chữ thập đỏ [H1-1.3-07].

c) Định kỳ vào cuối mỗi học kỳ, năm học, các tổ chức đoàn thể, chi hội khuyến học đều rà soát tất cả các mặt hoạt động, thực hiện tổng kết, đánh giá và đề ra giải pháp cho năm học tiếp theo [H1-1.3-04]; [H1-1.3-07].

## Mức 2:

a) Chi bộ trường Trung học cơ sở Trần Phú là chi bộ thuộc Đảng bộ phường Tân Thới Nhất, hiện có 15 Đảng viên trực thuộc Đảng ủy phường Tân Thới Nhất; chi bộ hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật, đúng quy định Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam [H1-1.3-06].

Chi bộ làm tốt công tác lãnh đạo; công đoàn, chi đoàn làm tốt công tác phối hợp, tư vấn cho hiệu trưởng thực hiện nhiệm vụ thuộc trách nhiệm và quyền hạn của mình. Chi bộ trường Trung học cơ sở Trần Phú có nhiều hoạt động tích cực, được Đảng ủy phường Tân Thới Nhất đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ 2019 đến năm 2023 [H1-1.3-06].

b) Các đoàn thể, tổ chức khác hoạt động tích cực có đóng góp hiệu quả trong các hoạt động của nhà trường. Công đoàn có kế hoạch chăm sóc sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên phối hợp kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, thực hiện tốt việc vận động các công đoàn viên tham gia tích cực các hội thi do Liên đoàn lao động Quận 12 phát động như hiến máu nhân đạo, gây quỹ học bổng Nguyễn Đức Cảnh, ủng hộ đồng bào bị lũ lụt,.. [H1-1.3-03].

Chi đoàn cùng với Liên đội và chi hội khuyến học tham gia tốt các hoạt động, phong trào của nhà trường như: hiến máu nhân đạo, xã hội nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, các hoạt động thiện nguyện (quyên góp sách, tập trắng, áo cho học sinh miền núi, trẻ em mồ côi; quyên góp ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng lũ lụt miền Bắc, miền Trung; đóng góp quỹ “Nụ cười hồng” giúp bạn nghèo đến trường và vui Tết; trao tặng học bổng cho học sinh ngoại thành; tặng quà cho học sinh nghèo vui Tết Nguyên đán) [H1-1.3-03]. Ngoài ra, chi hội khuyến học đã góp phần trong công tác khuyến học, khuyến tài và tạo điều kiện tốt cho học sinh học tập [H1-1.3-07].

## Mức 3

Trong 5 năm từ năm 2019 đến hết năm 2023 chi bộ được đánh giá chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ [H1-1.3-06].

Công đoàn nhà trường đã tổ chức vận động đoàn viên công đoàn và nhân viên trong nhà trường tham gia tích cực các hoạt động chung của địa phương, của

ngành như: tham gia các hội thi do phường, quận, ngành tổ chức; tham gia đóng góp quỹ vì người nghèo, ủng hộ đồng bào bị thiên tai, đóng góp quỹ vì biển đảo [H1-1.3-03]. Tuy nhiên, việc giới thiệu công đoàn viên ưu tú cho Đảng còn hạn chế do đa số công đoàn viên là giáo viên trẻ còn ít năm tuổi nghề, cần có thêm thời gian để cống hiến [H1-1.3-04], [H1-1.3-06].

Tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh phối hợp xây dựng và tổ chức tốt các hoạt động sinh hoạt trong hè trong trường và các hoạt động phong trào chào mừng các ngày lễ lớn trong năm như lễ khai giảng, Tết Trung thu, 20/11, Tết Nguyên đán, 26/3,... góp phần thực hiện hoạt động ngoài giờ lên lớp trong nhà trường. Bên cạnh đó, vẫn còn một vài đoàn viên chưa tham gia tích cực vào các hoạt động tình nguyện, chưa phát huy hết được tính xung kích của vai trò tổ chức Đoàn thanh niên tại nhà trường [H1-1.3-04].

Liên đội triển khai tham gia hiệu quả các phong trào và hội thi do Phòng Giáo dục và Đào tạo, hội đồng Đội các cấp tổ chức và đạt nhiều kết quả cao trong các hội thi như: nghi thức Đội, chỉ huy Đội giỏi, em yêu làn điệu dân ca, nét vẽ xanh, kể chuyện theo sách,... [H1-1.3-04], [H1-1.3-07].

## **2. Điểm mạnh**

Chi bộ nhà trường thực hiện tốt công tác lãnh đạo nhà trường và các tổ chức đoàn thể, nhiều năm liền được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội luôn đạt vững mạnh, xuất sắc.

## **3. Điểm yếu**

Việc giới thiệu công đoàn viên ưu tú cho Đảng còn hạn chế.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024 - 2025 và các năm học tiếp theo, hiệu trưởng chỉ đạo công đoàn tiếp tục tạo điều kiện để công đoàn viên cống hiến cho nhà trường, tạo nguồn công đoàn viên ưu tú giới thiệu cho Đảng.

## **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.**

### **Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng**

Mức 1:

- a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;
- b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Mức 2:

- a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;
- b) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng được Định kì rà soát, đánh giá, điều chỉnh.

Mức 3:

- a) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động trong nhà trường;
- b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

#### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

- a) Trường Trung học cơ sở Trần Phú có 01 hiệu trưởng là bà Lê Thị Hiếu được bổ nhiệm theo quyết định số 5392/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Quận 12 [H1-1.4-01]. Có 02 phó hiệu trưởng là ông Hồ Lê Hoàng Dũng được bổ nhiệm theo quyết định số 5393/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Quận 12 và ông Nguyễn Tiến Thông được bổ nhiệm theo quyết định số 4476/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Quận 12 [H1-1.4-02].

- b) Căn cứ theo quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và trường Phổ thông có nhiều cấp học, nhà trường có 05 tổ chuyên môn gồm: tổ Toán - Tin học, tổ Ngữ văn, tổ Khoa học xã hội, tổ

Khoa học tự nhiên; tổ Lịch sử - Địa lý - Giáo dục công dân và tổ Văn phòng; mỗi tổ đều có tổ trưởng điều hành hoạt động của tổ do hiệu trưởng ra quyết định bổ nhiệm vào đầu mỗi năm học [H1-1.4-03].

c) Theo quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và trường Phổ thông có nhiều cấp học, các tổ trưởng chuyên môn căn cứ vào kế hoạch năm học của nhà trường tiến hành xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, nhóm chuyên môn; đồng thời căn cứ lịch công tác tháng, tuần của nhà trường để xây dựng kế hoạch hoạt động tháng của tổ. Tổ chuyên môn sinh hoạt theo quy định và có biên bản sinh hoạt tổ [H1-1.4-04].

Tổ Văn phòng tham mưu cho hiệu trưởng thực hiện hiệu quả công tác quản lý tài chính, tài sản trong nhà trường; đánh giá, xếp loại viên chức và lưu trữ hồ sơ đúng quy định. Tổ Văn phòng họp theo quy định của Điều lệ trường trung học nhằm đánh giá, rút kinh nghiệm và triển khai công việc theo sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng [H1-1.4-04].

#### Mức 2:

a) Hằng năm, các tổ chuyên môn có thực hiện báo cáo chuyên đề đổi mới (giáo dục tích cực, công tác chủ nhiệm, ứng dụng công nghệ thông tin.....) phương pháp giảng dạy, giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục cấp trường như: nâng cao năng lực giáo viên ứng dụng chuyển đổi số trong giảng dạy hướng tới trường học số, sử dụng kênh hình infographic dữ liệu, nhân vật và sự kiện lịch sử trong giảng dạy môn Lịch sử cấp Trung học cơ sở, đổi mới các hoạt động học tập môn Toán lớp 7 gắn với chuyển đổi số, nhằm gây hứng thú trong học sinh và tiến tới môi trường học tập hạnh phúc, vận dụng công cụ ispring quizmaker tạo câu hỏi tương tác trực tiếp bài giảng theo chuẩn e-learning... Ngoài ra, các tổ chuyên môn còn thực hiện báo cáo chuyên đề chuyên môn cấp quận theo phân công của hội đồng bộ môn quận. Các chuyên đề, báo cáo tổng kết của các tổ chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường [H1-1.4-05]; [H1-1.4-06].

b) Tổ văn phòng và các tổ chuyên môn đảm bảo chế độ làm việc, sinh hoạt theo chỉ đạo của Hiệu trưởng, họp 02 lần/tháng. Trong các buổi họp, tổ trưởng

đảm bảo tạo điều kiện cho từng thành viên tự đánh giá hoạt động của cá nhân, có hình thức rà soát, nhận xét công việc của tổ với nhiệm vụ được phân công sau đó các tổ tự điều chỉnh sau mỗi học kì [H1-1.4-04].

Mức 3:

a) Kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn luôn bám sát kế hoạch giáo dục năm học của nhà trường đã đảm bảo sự thống nhất trong việc thực hiện các chỉ tiêu. Kế hoạch tháng đi sâu vào phân tích chuyên môn, đưa ra những giải pháp tối ưu để hoạt động có hiệu quả, hoàn thành tốt các nhiệm vụ [H1-1.4-04]; [H1-1.4-05].

Tổ Văn phòng thực hiện công việc quản lý, điều hành học sinh, tài chính, kế toán, cơ sở vật chất, bảo vệ an toàn trường học, thư viện. Tổ Văn phòng phụ trách công tác bán trú và vệ sinh nhà trường. Trong các buổi họp, từng nhân viên rà soát hoạt động của cá nhân, nhận xét, đánh giá, đồng thời đăng ký các giải pháp cải tiến công việc của cá nhân tạo nên bầu không khí làm việc tích cực, hiệu quả, không gây phiền hà, bức xúc cho giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh [H1-1.4-04].

b) Hằng năm, mỗi tổ chuyên môn thực hiện chuyên đề bộ môn được sự đóng góp từ các thành viên trong nhóm bộ môn. Các chuyên đề xây dựng theo định hướng nghiên cứu bài học, phát triển năng lực học sinh đều mang tính đổi mới, bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của tổ bộ môn quận. Một số chuyên đề bộ môn áp dụng đã có hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục như: “Áp dụng phương pháp dạy học theo định hướng STEM trong chương trình Vật lý 7”; “Phát triển tư duy cho học sinh lớp 9 qua giải bài toán thực tế bằng nhiều cách”,... góp phần tăng tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng, tuyển sinh vào lớp 10 công lập hằng năm [H1-1.4-05]. Nhà trường có xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi và phân công giáo viên dạy bồi dưỡng học sinh giỏi. Tuy nhiên, tỷ lệ học sinh giỏi cấp quận, thành phố còn chưa cao so với kế hoạch đề ra. [H1-1.4-06]

## **2. Điểm mạnh**

Trường Trung học cơ sở Trần Phú có cơ cấu tổ chức phù hợp, có đầy đủ các tổ chuyên môn, các bộ phận trong nhà trường theo yêu cầu của Điều lệ trường

Trung học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Các tổ chuyên môn đều có cơ cấu tổ chức hoạt động đúng theo quy định, có kế hoạch nâng cao chất lượng giảng dạy, nội dung hoạt động rõ ràng, cụ thể được đánh giá qua kết quả học tập của học sinh trong từng học kỳ và trong năm học. Chuyên đề do các tổ, nhóm bộ môn mang tính thiết thực, phù hợp với điều kiện của nhà trường đã góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục của nhà trường.

Đội ngũ giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, yêu nghề, có ý chí phấn đấu phục vụ cho ngành giáo dục. Trình độ tay nghề chuyên môn của giáo viên vững vàng, ổn định.

### **3. Điểm yếu**

Tỷ lệ học sinh giỏi cấp quận, thành phố còn chưa cao so với kế hoạch đề ra.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024 - 2025 và các năm học tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục duy trì cơ cấu tổ chức các tổ chuyên môn và tổ văn phòng. Chỉ đạo Phó Hiệu trưởng chuyên môn tăng cường kiểm tra việc vận dụng chuyên đề vào giảng dạy nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi của giáo viên thông qua công tác thăm lớp, dự giờ, trao đổi chuyên môn, tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chuyên môn thực hiện cải tiến các nội dung hoạt động tổ, nhóm, dạy học theo chủ đề và báo cáo chuyên đề.

### **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.**

#### **Tiêu chí 1.5: Lớp học**

Mức 1:

- a) Có đủ các lớp của cấp học;
- b) Học sinh được tổ chức theo lớp; lớp học được tổ chức theo quy định;
- c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

Mức 2:

*Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Sĩ số học sinh trong lớp theo quy định.*

Mức 3:

*Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Mỗi lớp ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông có không quá 40 (bốn mươi) học sinh, lớp tiểu học không quá 35 (ba mươi lăm) học sinh (nếu có). Số học sinh trong lớp của trường chuyên biệt theo quy định tại quy chế tổ chức và hoạt động của trường chuyên biệt.*

## **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Trường Trung học cơ sở Trần Phú có đầy đủ 4 khối từ lớp 6 đến lớp 9, năm học 2023 - 2024 trường có 31 lớp học, tất cả các lớp đều học hai buổi/ngày, trong đó khối 6 có 2 lớp Ismart, 5 lớp Tiếng Anh tăng cường; Khối 7 có 2 lớp Ismart, 4 lớp Tiếng Anh tăng cường; Khối 8 có 4 lớp Tiếng Anh tăng cường; Khối 9 có 5 lớp Tiếng Anh tăng cường [H1-1.5-01].

b) Theo quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học, trong mỗi lớp học đều có lớp trưởng, 01 lớp phó học tập, 01 lớp phó kỷ luật và 01 lớp phó lao động điều hành hoạt động lớp do tập thể lớp bầu ra vào đầu mỗi năm học. Mỗi lớp được tổ chức thành 04 tổ, mỗi tổ không quá 12 học sinh, có 01 tổ trưởng và 01 tổ phó do các thành viên của tổ bầu ra vào đầu mỗi năm học [H1-1.5-02].

c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ tham gia tích cực trong các hoạt động học tập và rèn luyện. Ban cán sự lớp chủ động điều hành học tập, lao động, rèn luyện thể thao, vui chơi, sinh hoạt của lớp với sự cố vấn, giúp đỡ của giáo viên chủ nhiệm. Để theo dõi chặt chẽ tình hình của lớp, trong các buổi học chính khóa, buổi 2,...; ban cán sự lớp đều ghi chép đầy đủ kết quả, học tập, sinh hoạt của từng buổi học, tiết học, việc thực hiện nội qui, quy định của từng học sinh, từng tổ [H1-1.5-02]; [H1-1.5-03].

Mức 2:

Sĩ số bình quân học sinh trên một lớp học năm học 2020 - 2021 là 42 học sinh; năm học 2021 - 2022 là 40 học sinh; năm học 2022 - 2023 là 42 học sinh; năm học 2023 - 2024 là 44 học sinh [H1-1.5-01] .

Mức 3:

Trường có 31 lớp học, tổng số học sinh là 1373 học sinh. Sĩ số học sinh các lớp trung bình 44,29 học sinh/lớp [H1-1.5-01].Tuy nhiên, ở một vài lớp khối 6, tính tự quản của học sinh chưa cao.

## **2. Điểm mạnh**

Nhà trường có đủ các lớp của cấp học. Cơ cấu tổ chức lớp học đúng quy định, hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

## **3. Điểm yếu**

Ở một vài lớp khối 6, tính tự quản của học sinh chưa cao.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024 - 2025 và những năm học tiếp theo, hiệu trưởng chỉ đạo tổng phụ trách xây dựng thang điểm thi đua giữa các lớp trong đó có tiêu chí thi đua về tính tự quản của các lớp. Tăng cường công tác giáo dục tính tự quản cho học sinh qua kế hoạch sinh hoạt chủ nhiệm.

## **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.**

### **Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản**

Mức 1:

*a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;*

*b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và Định kì tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;*

*c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.*

Mức 2:

a) Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

Mức 3:

Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Nhà trường thực hiện hệ thống hồ sơ sổ sách theo dõi hoạt động giáo dục theo quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học, được lưu trữ theo quy định tại các bộ phận bao gồm: sổ đăng bộ [H1-1.5-01]; sổ theo dõi học sinh chuyên đi, chuyên đến; sổ theo dõi phổ cập giáo dục; sổ quản lý cấp phát văn bằng, chứng chỉ; sổ quản lý và hồ sơ lưu trữ các văn bản, công văn đi, đến [H1-1.6-01]; sổ gọi tên và ghi điểm [H1-1.6-01]; hồ sơ theo dõi sức khỏe học sinh; hồ sơ học sinh khuyết tật - hòa nhập; sổ ghi đầu bài; học bạ học sinh [H1-1.6-02]; biên bản họp của các hội đồng [H1-1.2-06]; hồ sơ thi đua khen thưởng [H1-1.2-08]; hồ sơ kiểm tra nội bộ [H1-1.6-03]; hồ sơ tài sản [H3-3.2-05]; hồ sơ tài chính [H1-1.6-04]; hồ sơ thư viện [H3-3.6-02].

b) Hằng năm, bộ phận kế toán tham mưu hiệu trưởng xây dựng dự toán năm gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch quận. Thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản đúng biểu mẫu, thời gian và đúng quy định [H1-1.6-04]. Mỗi tháng, trong các buổi họp hội đồng sư phạm nhà trường công khai tài chính để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên biết và tham gia giám sát, kiểm tra, đồng thời niêm yết công khai tại phòng giáo viên; công tác kiểm tra tài chính được tiến hành theo Định kỳ đúng quy định [H1-1.6-05]. Hiệu trưởng có kiểm tra từng bộ phận theo kế hoạch kiểm tra nội bộ [H1-1.6-03]. Hằng năm, quy chế chi tiêu

nội bộ được xây dựng chi tiết rõ ràng, các tổ thảo luận và góp ý, bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và quy định từng năm, quy chế có hiệu lực sau khi đã thống nhất trong Hội nghị viên chức và người lao động đầu năm học [H1-1.6-06].

c) Quản lý và sử dụng tài chính, tài sản theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21 tháng 6 năm 2017, đúng quy chế, đúng mục đích đạt hiệu quả: đảm bảo các hoạt động giảng dạy của giáo viên và hoạt động học tập của học sinh, đồng thời góp phần ổn định tăng thu nhập cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên [H1-1.6-07].

Mức 2:

a) Nhà trường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điểm học sinh (giáo viên cập nhật điểm theo các đợt quy định của nhà trường trên hệ thống thông tin quản lý giáo dục của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh: [truong.hcm.edu.vn](http://truong.hcm.edu.vn), thông qua sổ điểm điện tử, tin nhắn điện tử, thông tin đến phụ huynh hằng ngày), sử dụng phần mềm quản lý tài chính, tài sản IMAS [H1-1.6-08].

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính, tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán, các đoàn kiểm tra tài chính của quận, Phòng Giáo dục và Đào tạo [H1-1.6-07].

Mức 3:

Nhà trường chưa có kế hoạch tạo nguồn tài chính từ công tác xã hội hóa giáo dục để phát triển nhà trường, kinh phí của nhà trường chủ yếu từ ngân sách Nhà nước, nguồn thu học phí [H1-1.6-07].

## **2. Điểm mạnh**

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường quản lý và sử dụng tài chính, tài sản đúng quy chế, đúng mục đích đạt hiệu quả, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính, tài sản theo kết luận của bộ phận thanh tra, kiểm tra.

Nhà trường có ban hành và xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ chi tiết rõ ràng, được thảo luận và điều chỉnh trong hội nghị viên chức và người lao động trong năm học

### **3. Điểm yếu**

Trường chưa xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương kinh phí của nhà trường chủ yếu từ ngân sách nhà nước, nguồn thu học phí.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024 – 2025 và những năm tiếp theo, kế toán tham mưu cho hiệu trưởng xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn trình cấp quản lý để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương; tổ chức lấy ý kiến đóng góp trong hội đồng trường, các đoàn thể trong nhà trường để đảm bảo hiệu quả khi xây dựng kế hoạch thực hiện. Ban Chấp hành Công đoàn và ban thanh tra nhân dân tiếp tục tích cực kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính của nhà trường.

### **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2**

#### **Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên**

Mức 1:

*a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;*

*b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý, đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;*

*c) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.*

Mức 2:

*Có biện pháp để phát huy được năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.*

## 1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Hằng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và tổ chức tập huấn bằng các chuyên đề, thao giảng trong suốt năm học cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên như: bồi dưỡng về trình độ chuyên môn (chuyên đề dạy học theo phương pháp bàn tay nặn bột, dạy học tích hợp, công tác chủ nhiệm, giáo dục thông minh,...); trình độ tin học, ngoại ngữ, bồi dưỡng giáo viên chủ nhiệm, giáo viên phụ trách tham vấn học đường, giáo viên phụ trách công nghệ thông tin [H1-1.7-01].

b) Đầu mỗi năm học, hiệu trưởng ra quyết định phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong nhà trường một cách cụ thể, phù hợp năng lực cá nhân, kỹ năng sư phạm, sự am hiểu về tâm sinh lý học sinh nhằm đảm bảo hiệu quả các hoạt động của nhà trường. Công tác bố trí phân công nhân sự được nhà trường thực hiện công bằng và phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực công tác của cá nhân và yêu cầu công việc của nhà trường [H1-1.7-02].

c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định tại điều 29 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Trung học và các văn bản hiện hành khác như: nhà trường cử cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia sinh hoạt bồi dưỡng chuyên môn, hoạt động chuyên đề; học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đúng theo kế hoạch của trường, ngành [H1-1.7-01]; được hưởng đầy đủ các chế độ chính sách theo quy định như nâng lương, phụ cấp thâm niên, phụ cấp ưu đãi; được hưởng chế độ đối với nhà giáo và các quyền lợi ghi trong Nghị quyết hội nghị viên chức và người lao động [H1-1.7-03]; được tham gia đóng góp ý kiến cho nhà trường về xây dựng kế hoạch năm học, về hoạt động chuyên môn, cải tiến lề lối làm việc, chế độ chính sách liên quan đến quyền lợi của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên qua họp tổ, nhóm chuyên môn [H1-1.4-04]; [H1-1.7-03]; [H1-1.7-04]; họp hội đồng sư phạm hằng tháng [H1-1.8-07].

Mức 2:

Hàng tháng, các tổ, các bộ phận, đoàn thể đều tổ chức họp đánh giá nhận xét những hoạt động giáo dục, những hạn chế thiếu sót trong tháng để rút kinh nghiệm và đề ra hoạt động cho tháng sau. Thực hiện báo cáo nhanh hoạt động của tổ cho các phó hiệu trưởng phụ trách để nắm tình hình [H1-1.4-04].

Bên cạnh đó, trường cũng đã chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường nhằm theo dõi, giám sát và kịp thời khắc phục các sai sót để giúp đỡ cán bộ, giáo viên và nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao [H1-1.6-03].

Cuối mỗi năm học, hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường thực hiện đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác thi đua khen thưởng theo đúng quy định [H1-1.2-08]. Tuy nhiên, nhà trường vẫn còn chưa tuyển dụng được một số vị trí theo đề án vị trí việc làm như: nhân viên Công nghệ thông tin, nhân viên thiết bị; giáo viên Mỹ thuật nên một số giáo viên và nhân viên phải kiêm nhiệm thêm nhiệm vụ khác.

## **2. Điểm mạnh**

Hiệu trưởng xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Hiệu trưởng ban hành quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể, đúng người đúng việc qua đó mỗi cá nhân đã phát huy hết năng lực của bản thân góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

## **3. Điểm yếu**

Nhà trường còn thiếu một số vị trí nhân viên nên giáo viên phải thực hiện công tác kiêm nhiệm.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2024 – 2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng tham mưu với Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Quận 12 tiếp tục tuyển dụng các vị trí việc làm còn thiếu, nhằm đảm bảo hiệu quả công việc của nhà trường. Hiệu trưởng cử giáo viên, nhân viên kiêm nhiệm tham gia các khóa đào tạo nghiệp vụ ngắn hạn và dài hạn.

## **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.**

### **Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục**

Mức 1:

a) *Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;*

b) *Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;*

c) *Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.*

Mức 2:

*Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định (nếu có).*

#### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Vào đầu năm học, căn cứ vào kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục năm học và cụ thể hóa nội dung, thời gian thực hiện theo từng tháng phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường [H1-1.8-01].

b) Ngay từ đầu mỗi năm học, nhà trường xây dựng các kế hoạch giáo dục và phổ biến công khai, đầy đủ đến cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong nhà trường. Việc xây dựng kế hoạch giáo dục đáp ứng việc nâng cao chất lượng giáo dục được quy định tại chương trình giáo dục hiện hành và đạt mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của học sinh, của gia đình và xã hội; thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh nhằm phát huy tính chủ động sáng tạo của người học, tăng cường kỹ năng thực hành và vận dụng kiến thức giải quyết vấn đề trong thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động hướng nghiệp, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động học tiếng anh với người nước ngoài, nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh; tiếp tục đổi mới nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, tạo điều kiện cho các tổ chuyên môn, giáo viên được chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề

dạy học trong môn học và các chủ đề tích hợp liên môn đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề theo hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn và giải quyết các vấn đề thực tiễn [H1-1.8-02]; [H1-1.8-03]; [H1-1.8-05]; [H1-1.8-06].

c) Thường xuyên kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch giảng dạy của từng tổ bộ môn, của giáo viên nhằm chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót và bổ sung kịp thời để đảm bảo yêu cầu giảng dạy và các hoạt động chuyên môn khác [H1-1.8-02]; [H1-1.8-03]; [H1-1.8-03]. Đánh giá việc thực hiện giảng dạy, dự giờ, thăm lớp, sinh hoạt chuyên môn Định kì của trường và cơ quan có thẩm quyền [H1-1.8-04]. Đánh giá việc thực hiện kế hoạch giảng dạy thông qua sổ ghi đầu bài [H1-1.6-02].

Mức 2:

Hằng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, phân công cụ thể thành viên tham gia kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các hoạt động giáo dục thông qua việc rà soát đánh giá hoạt động dạy - học, chất lượng giáo dục của bộ môn để điều chỉnh kế hoạch nhằm nâng cao chất lượng giáo dục [H1-1.8-04]; [H1-1.4-07].

Nhà trường thực hiện dạy học hai buổi/ngày đối với tất cả học sinh nên không có tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường. Hiệu trưởng nhà trường vẫn triển khai các văn bản hướng dẫn, quy định về dạy thêm, học thêm đến toàn thể giáo viên, nhân viên tại các cuộc họp với cha mẹ học sinh toàn trường [H1-1.8-08]; [H1-1.8-09]. Việc đưa ra các giải pháp điều chỉnh kế hoạch giáo dục cho phù hợp với tình hình thực tế ở một số tổ, nhóm chuyên môn đôi khi còn chưa kịp thời.

## **2. Điểm mạnh**

Nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý các hoạt động giáo dục, đảm bảo thực hiện đúng, đủ chương trình giáo dục theo kế hoạch đã xây dựng.

### 3. Điểm yếu

Việc đưa ra các giải pháp điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế ở một số tổ, nhóm chuyên môn đôi khi còn chưa kịp thời.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2024 - 2025 và những năm học tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo các tổ chuyên môn sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học và tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chương trình để kịp thời điều chỉnh kế hoạch giáo dục (nếu cần).

### 5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.

#### Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Mức 1:

*a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;*

*b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;*

*c) Hằng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.*

Mức 2:

*Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.*

#### 1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường (theo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập, ban hành kèm theo Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo) thông qua hội nghị cán bộ công chức, viên chức, người lao động được tổ chức vào đầu năm học để hội đồng sư phạm bàn bạc, thảo luận, thống nhất về nghĩa vụ, quyền lợi, các chỉ tiêu phấn đấu cần thực hiện trong năm học mới. Ban chấp hành Công đoàn là người đại diện

cho hội đồng sư phạm ký kết thỏa ước việc thực hiện Nghị quyết hội nghị viên chức và người lao động. Ban thanh tra nhân dân giám sát việc thực hiện Nghị quyết hội nghị qua việc kiểm tra nội bộ [H1-1.9-01]; [H1-1.9-02].

Các kế hoạch hoạt động chuyên môn, hoạt động giáo dục năm học, tháng, học kỳ đều được cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên bàn bạc và thống nhất trong các kỳ họp tổ chuyên môn [H1-1.4-04].

b) Nhà trường đã xây dựng Quy chế dân chủ và đảm bảo thực hiện theo đúng Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của luật thực hiện dân chủ ở cơ sở. Tất cả các hoạt động đều được phổ biến công khai trong toàn trường, tạo điều kiện cho toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh tham gia trao đổi, bàn bạc, đóng góp ý kiến. Trường không có khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (về cơ sở vật chất, hoạt động học tập,...) của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh [H1-1.9-03]; [H1-1.9-04]; [H1-1.9-05].

c) Định kỳ hằng quý và hằng năm, hiệu trưởng phối hợp cùng ban chấp hành Công đoàn và ban Thanh tra nhân dân trong việc báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đầy đủ, theo đúng thời gian quy định về Liên đoàn Lao động Quận 12 và Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12 [H1-1.9-04].

#### Mức 2:

Nhà trường thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ tại đơn vị đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả như: Thực hiện tốt “03 công khai: theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo”. Hằng tháng, cấp ủy chi bộ, ban thanh tra nhân dân, ban chấp hành Công đoàn của trường thực hiện giám sát, kiểm tra tài chính và công khai trên bảng thông tin ở phòng giáo viên; tiếp xúc, đối thoại giữa lãnh đạo với viên chức, lãnh đạo với học sinh; thực hiện tốt quy chế dân chủ; lập kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; xây dựng tốt các biện pháp

và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở thông qua hoạt động của ban thanh tra nhân dân của nhà trường [H1-1.9-04]; thông qua kiểm điểm công tác tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của chi bộ. Hằng năm, vào đầu tháng 9, nhà trường xây dựng dự thảo quy chế chi tiêu nội bộ, lấy ý kiến đóng góp trong tập thể sư phạm, quy chế có hiệu lực sau khi đã thống nhất trong hội nghị viên chức và người lao động [H1-1.9-01]; [H1-1.9-05]. Tuy nhiên, một vài giáo viên chưa mạnh dạn đóng góp ý kiến việc xây dựng quy chế dân chủ cơ sở cũng như quy chế chi tiêu nội bộ.

## **2. Điểm mạnh**

Các biện pháp và cơ chế giám sát của cấp ủy Chi bộ, Ban Thanh tra nhân dân, Ban chấp hành Công đoàn trong việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả. Nhà trường thực hiện tốt và đúng Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy được sức mạnh tập thể, tạo được khối đoàn kết nội bộ cùng phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

## **3. Điểm yếu**

Một vài giáo viên chưa mạnh dạn đóng góp ý kiến việc xây dựng quy chế dân chủ cơ sở cũng như quy chế chi tiêu nội bộ.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên về công tác dân chủ cơ sở và kịp thời báo cáo việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở theo quy định.

Hiệu trưởng tiếp tục triển khai thực hiện quy chế dân chủ, quy chế phối hợp hoạt động giữa cán bộ quản lý với các đoàn thể trong nhà trường ngay từ đầu năm học. Hiệu trưởng tạo điều kiện, khuyến khích để các cá nhân mạnh dạn góp ý trong các cuộc họp qua nhiều kênh thông tin như email, điện thoại,...

## **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.**

### **Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học**

Mức 1:

*a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn*

*phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bữa ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;*

*b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường;*

*c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.*

Mức 2:

*a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn và thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;*

*b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.*

## **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

*a) Nhà trường đã xây dựng các kế hoạch, các phương án về đảm bảo an ninh trật tự; phòng chống tai nạn, thương tích; phòng chống cháy nổ; phòng tránh các hiểm họa thiên tai; phòng tránh các tệ nạn xã hội, bạo lực học đường; phòng chống dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm [H1-1.10-01]. Nhà trường không có tổ chức bữa ăn cho học sinh; có căn tin được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm [H1-1.10-02].*

*b) Nhà trường có trang bị hộp thư “Điều em muốn nói”, thêm mục “Ý kiến đóng góp của cha mẹ học sinh” trên cổng thông tin điện tử nhà trường, công khai số điện thoại, địa chỉ hộp thư điện tử của cán bộ quản lý, lịch tiếp dân tại phòng bảo vệ, phòng tiếp dân để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của học sinh và người dân [H1-1.10-06]; [H1-1.10-07].*

Nhà trường đã đảm bảo an toàn cho học sinh và cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường các khu vực nguy hiểm đều gắn bảng cảnh báo, gắn lưới bên hông cầu thang tránh nguy hiểm khi học sinh di chuyển [H1-1.10-01].

Trong nhiều năm qua, nhà trường đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, vì thế tình hình an ninh trật tự trong và ngoài nhà trường học được đảm bảo cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường, trường không xảy ra dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm tập thể hay các tai nạn gây thương tích với học sinh và cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên [H1-1.10-02]; [H1-1.10-03].

c) Công tác tuyên truyền phòng chống bạo lực học đường luôn được nhà trường quan tâm thực hiện thông qua các giờ sinh hoạt dưới cờ, các buổi giáo dục kỹ năng sống và các tiết sinh hoạt chủ nhiệm. Vì vậy, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh của nhà trường luôn đoàn kết và giúp đỡ nhau trong sinh hoạt, giảng dạy và học tập, không có hiện tượng kỳ thị, vi phạm về giới xảy ra, không xảy ra các trường hợp học sinh bạo lực trong nhà trường [H1-1.10-05].

#### Mức 2:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn và thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường [H1-1.10-01]; [H1-1.10-04]; [H1-1.10-05].

Hiệu trưởng ban hành Quyết định thành lập Ban an toàn trường học; phối hợp với đội cảnh sát phòng cháy và chữa cháy, cứu nạn và cứu hộ Quận 12 tổ chức truyền thông và diễn tập phòng, chống cháy, nổ và cứu nạn cứu hộ cho toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường. Mỗi năm học, hiệu trưởng ban hành quyết định thành lập Đội phòng cháy chữa cháy tại chỗ nhằm đảm bảo an toàn phòng, chống cháy nổ trong đơn vị; phối hợp với trung tâm Y tế dự phòng Quận 12 báo cáo truyền thông vệ sinh an toàn thực phẩm;

phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường [H1-1.10-01]; [H1-1.10-04].

b) Hiệu trưởng triển khai đến giáo viên, nhân viên, học sinh thực hiện bản cam kết “An toàn giao thông” [H1-1.10-08]; tổ chức các hội thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” và triển khai công tác giáo dục an toàn giao thông trong tiết sinh hoạt dưới cờ, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt chủ nhiệm [H1-1.10-09]; nhà trường phối hợp với chính quyền địa phương để có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả các biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự, cụ thể là phối hợp với lực lượng bảo vệ khu phố giữ trật tự vào giờ cao điểm trước cổng trường [H1-1.10-01]; [H1-1.10-03].

Tuy nhiên, công tác phối hợp giữa nhà trường và chính quyền địa phương đôi lúc chưa đồng bộ vẫn còn tồn tại tình trạng ùn tắc giao thông vào giờ đưa rước học sinh và buôn bán hàng rong đối diện trước cổng trường.

## **2. Điểm mạnh**

Nhà trường luôn đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, cháy nổ, phòng tránh các hiểm họa, phòng chống dịch bệnh,...

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có tinh thần phối hợp chặt chẽ, không để xảy ra tình trạng mất an ninh trong và ngoài nhà trường.

## **3. Điểm yếu**

Công tác phối hợp giữa nhà trường với chính quyền địa phương đôi lúc chưa đồng bộ vẫn còn tồn tại tình trạng ùn tắc giao thông vào giờ đưa rước học sinh và buôn bán hàng rong đối diện trước cổng trường.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục phối hợp với chính quyền địa phương trong việc đảm bảo an ninh trật tự khu vực trường trú đóng, phân luồng giao thông khu vực trước cổng trường vào giờ đến trường và giờ ra về. Trong các cuộc họp giao ban bí thư chi bộ tham mưu Đảng ủy phường, chính quyền địa phương tăng cường vận động người dân không buôn bán hàng rong trước cổng trường và có biện pháp xử lý nghiêm khắc với các trường hợp vi phạm.

## **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.**

### **Kết luận về Tiêu chuẩn 1:**

#### **- Điểm mạnh nổi bật**

Chiến lược phát triển nhà trường được xây dựng phù hợp với các nguồn lực của nhà trường và được công bố công khai.

Ứng dụng công nghệ thông tin và phần mềm hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường. Nhà trường không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản.

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến theo đúng quy định khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường.

Cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở của nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

Hiệu trưởng đã đề ra nhiều biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá nhằm quản lý tốt các hoạt động giáo dục nên hằng năm nhà trường đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả.

#### **- Điểm yếu cơ bản**

Việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển chưa có sự tham gia của học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

Trường chưa xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương; chưa có nhiều giải pháp tốt để thu hút và phát huy toàn diện được năng lực của giáo viên.

- Số lượng tiêu chí đạt Mức 1: 10/10                      tỷ lệ: 100%.
- Số lượng tiêu chí không đạt Mức 1: 00/10            tỷ lệ: 0%.
- Số lượng tiêu chí đạt Mức 2: 10/10                      tỷ lệ: 100%.
- Số lượng tiêu chí không đạt Mức 2: 00/10            tỷ lệ: 0%.
- Số lượng tiêu chí đạt Mức 3: 00/10                      tỷ lệ: 0%.
- Số lượng tiêu chí không đạt Mức 3: 10/10            tỷ lệ: 100%

## **Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh**

### **Mở đầu:**

Cán bộ quản lý của trường Trung học cơ sở Trần Phú có trình độ đạt chuẩn, có phẩm chất đạo đức nhà giáo trong sáng, có năng lực lãnh đạo và quản lý chuyên môn vững vàng, có kinh nghiệm giảng dạy, được bồi dưỡng, tập huấn đầy đủ về lý luận chính trị, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định, được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm cao và tư vấn cho đội ngũ trên tất cả mọi lĩnh vực, tận tụy, nhiệt huyết với công việc, nhiệt tình trách nhiệm trong công tác, quản lý chặt chẽ các hoạt động toàn diện của nhà trường, tổ chức thực hiện các hoạt động theo kế hoạch trên cơ sở các nội dung, yêu cầu và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chức năng.

Số lượng giáo viên, nhân viên của trường đảm bảo yêu cầu quy định và được đào tạo chuyên môn phù hợp với nhiệm vụ được giao. Tinh thần đoàn kết nội bộ trong nhà trường được củng cố và phát triển không ngừng. Nhân viên được phân công phù hợp với công việc, hợp lý theo năng lực. Học sinh đảm bảo về tuổi đi học và được đảm bảo các quyền theo quy định. Học sinh chăm ngoan, học giỏi, có ý thức phấn đấu, đạt nhiều thành tích cao trong học tập và rèn luyện.

Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường luôn nêu cao tinh thần tương thân tương ái, giúp đỡ, hỗ trợ, chia sẻ nhau những lúc khó khăn trong công tác cũng như trong cuộc sống đời thường. Điều đó thúc đẩy hoạt động giáo dục của nhà trường ngày càng phát triển vững mạnh. Học sinh được đảm bảo về quyền lợi theo quy định và có sự chuyển biến tích cực về kết quả học tập và rèn luyện.

### **Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng**

#### Mức 1:

- a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;*
- b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;*
- c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.*

Mức 2:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;

b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Cán bộ quản lý nhà trường có hiệu trưởng và 02 phó hiệu trưởng, hiệu trưởng có trình độ thạc sĩ quản lý giáo dục, 01 phó hiệu trưởng chuyên môn có trình độ thạc sĩ hoá hữu cơ, 01 phó hiệu trưởng chuyên môn có trình độ đại học. Tất cả đều đạt trình độ trung cấp chính trị, có trình độ đào tạo đều đạt chuẩn và trên chuẩn đã tham gia giảng dạy ít nhất 05 năm theo đúng Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và trường Phổ thông có nhiều cấp học [H1-1.4-01]; [H1-1.4-02]; [H2-2.1-01].

b) Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng được tập thể cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên tín nhiệm về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống cũng như về năng lực chuyên môn. Hằng năm, hiệu trưởng và phó hiệu trưởng được hội đồng sư phạm đóng góp ý kiến qua phiếu lấy ý kiến của tập thể từ đó có cơ sở để lãnh đạo đánh giá mức tốt theo quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông [H2-2.1-02] .

c) Cán bộ quản lý đều là Đảng viên đã qua các lớp trung cấp chính trị, chúng tôi bồi dưỡng cán bộ quản lý trường Trung học cơ sở. Hằng năm, hiệu trưởng và phó hiệu trưởng thường xuyên được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục do ngành tổ chức. Tuy nhiên, do trong

công tác chưa thường xuyên sử dụng ngoại ngữ nên việc giao tiếp với giáo viên người nước ngoài đôi khi còn gặp khó khăn [H2-2.1-03].

Mức 2:

a) Từ năm học 2019 - 2020 đến nay, cán bộ quản lý đều được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng từ mức khá trở lên theo quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông [H2-2.1-02].

b) Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về tình hình chính trị hằng năm do Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12, Trung tâm bồi dưỡng chính trị Quận 12 tổ chức. Cán bộ quản lý nhà trường hằng năm được tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên tín nhiệm [H2-2.1-02]; [H2-2.1-03].

Mức 3:

Từ năm học 2019 - 2020 đến nay, hiệu trưởng và phó hiệu trưởng được hội đồng sư phạm đóng góp ý kiến qua phiếu lấy ý kiến và lãnh đạo đánh giá ở mức khá trở lên theo quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông. Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng luôn đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, Bằng khen của Thủ tướng chính phủ, Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố và được các cấp quản lý khen thưởng [H2-2.1-02]; [H2-2.1-04].

## **2. Điểm mạnh**

Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng có phẩm chất chính trị tốt, có đầy đủ năng lực quản lý trong hoạt động giáo dục, thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch năm học đạt các chỉ tiêu, nêu cao ý thức trách nhiệm, tận tụy với công việc, chủ động, vận dụng linh hoạt và phát huy những kinh nghiệm công tác của bản thân trong thực hiện nhiệm vụ, được tập thể tín nhiệm.

## **3. Điểm yếu**

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng còn hạn chế trong việc sử dụng ngoại ngữ giao tiếp với người nước ngoài.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng và phó hiệu trưởng của trường sẽ tiếp tục tham dự bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về tình hình chính trị, chuyên môn của ngành và tự học tự rèn nâng cao năng lực quản lý để

hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao, tạo được uy tín trong hội đồng sư phạm, cha mẹ học sinh và học sinh; đồng thời hiệu trưởng và phó hiệu trưởng cố gắng sắp xếp học tập, bồi dưỡng thêm năng lực sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 3.

**Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên**

Mức 1:

a) Số lượng, cơ cấu giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục;

b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;

c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

Mức 2:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;

c) Có khả năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho học sinh; có khả năng hướng dẫn nghiên cứu khoa học; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, giáo viên có báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học.

## 1. Mô tả hiện trạng

### Mức 1:

a) Tại thời điểm đánh giá, trường có 53 giáo viên; số lượng giáo viên đảm bảo về cơ cấu để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định Thông tư số 20/2023 TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập [H2-2.2-01].

b) Giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định tại Điều lệ trường Trung học cơ sở, có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm hoặc tốt nghiệp Đại học trở lên và chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm là 52 giáo viên - tỷ lệ 98,1% [H2-2.2-01]. Tuy nhiên, vẫn còn 01 giáo viên Giáo dục thể chất đạt trình độ Cao đẳng và hiện nay đang đi học nâng cao trình độ Đại học.

c) Trường có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên theo Thông tư 20/2018 TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo [H2-2.2-02].

### Mức 2:

a) Từ năm học 2019 - 2020 đến nay, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp. Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng nhà trường luôn tạo điều kiện để giáo viên được bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ [H2-2.2-01]; [H2-2.2-03].

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường có 100% giáo viên được đánh giá đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên [H2-2.2-02].

c) Nhà trường có đội ngũ giáo viên năng động, tích cực, có khả năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho học sinh; có khả năng hướng dẫn nghiên cứu khoa học; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá nhà trường không có giáo viên bị kỷ luật [H2-2.2-04]; [H2-2.2-05].

Mức 3:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường có trên 60% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt theo Thông tư 20/2018 TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo [H2-2.2-02].

b) Hoạt động nghiên cứu khoa học luôn được nhà trường tạo điều kiện trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, giáo viên có báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học tuy nhiên tỷ lệ giáo viên tham gia báo cáo nghiên cứu khoa học chưa cao [H2-2.2-04].

## **2. Điểm mạnh**

Đội ngũ giáo viên khá đầy đủ về số lượng và cơ cấu, tất cả giáo viên đều có trình độ chuyên môn đạt chuẩn, có 03 giáo viên đạt trên chuẩn và 02 giáo viên đang theo học Thạc sĩ chuyên ngành Lịch sử và Địa lý, trường có tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp.

100% giáo viên của trường đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá và trên 60% mức tốt trở lên.

Giáo viên có khả năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho học sinh; có khả năng hướng dẫn nghiên cứu khoa học. Từ năm học 2019 - 2020 đến nay không có giáo viên bị hình thức kỷ luật.

## **3. Điểm yếu**

Tỷ lệ giáo viên thực hiện báo cáo nghiên cứu khoa học chưa cao.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng phối hợp với ban chấp hành công đoàn xây dựng thang điểm thi đua trong đó có nội dung khuyến khích giáo viên thực hiện nghiên cứu khoa học.

## **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.**

### **Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên**

Mức 1:

a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;

b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;

*c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.*

Mức 2:

*a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;*

*b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.*

Mức 3:

*a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;*

*b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.*

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Nhà trường có 01 nhân viên kế toán, 01 nhân viên y tế; 03 nhân viên bảo vệ; 04 nhân viên phục vụ; 01 nhân viên văn thư; 01 nhân viên thư viện; các vị trí việc làm thiết bị; thực hành thí nghiệm; công nghệ thông tin do giáo viên kiêm nhiệm theo sự phân công của hiệu trưởng [H2-2.3-01].

b) Hiệu trưởng căn cứ kinh nghiệm thực tiễn, năng lực, sở trường của từng nhân viên để phân công, kiêm nhiệm các chức danh phù hợp để đảm nhiệm các hoạt động giáo dục của nhà trường hoạt động tốt [H2-2.3-01]; [H2-2.3-02].

c) Tất cả các nhân viên nhà trường đều có ý thức thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, 100% nhân viên đều đạt danh hiệu Lao động tiên tiến hằng năm [H2-2.3-03].

Mức 2:

a) Số lượng và cơ cấu nhân viên của nhà trường đảm bảo theo quy định theo Thông tư số 20/2023 TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập gồm: 01 kế toán, 01 nhân viên thư viện, 01 nhân viên y tế, 01 nhân viên văn thư đều có trình độ chuyên môn từ Cao đẳng trở lên. Cơ cấu đủ số lượng theo quy định [H2-2.3-01].

b) Từ năm học 2019 - 2020 đến tại thời điểm đánh giá, tất cả nhân viên trong nhà trường đều chấp hành nghiêm túc kỷ luật, nội quy của trường; không có trường hợp nhân viên vi phạm nội quy đơn vị hay bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên [H2-2.3-03].

Mức 3:

a) Đội ngũ nhân viên được phân công nhiệm vụ phù hợp theo năng lực chuyên môn, trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm [H2-2.3-02].

b) Hằng năm, đội ngũ nhân viên được nhà trường tạo điều kiện tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn bồi dưỡng theo vị trí việc làm như: kế toán tham gia các lớp tập huấn do Phòng tài chính và kế hoạch quận 12, tổ chức về nghiệp vụ quản lý tài sản công, tài chính; bảo vệ tham gia tập huấn kiến thức an ninh quốc phòng, phòng cháy chữa cháy; y tế tham gia tập huấn về vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo hiểm y tế; giáo viên phụ trách công nghệ thông tin được tham gia tập huấn về sử dụng các phần mềm quản lý nhân sự, quản lý học sinh [H2-2.3-02].

## **2. Điểm mạnh**

Đội ngũ nhân viên kế toán, văn thư, y tế có trình độ Cao đẳng trở lên theo đúng chuyên môn; các nhân viên khác được tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm, được đảm bảo đầy đủ chế độ, chính sách theo quy định, có năng lực, phẩm chất chính trị, đạo đức tốt và luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ mà hiệu trưởng phân công.

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhân viên của trường không có trường hợp bị xử lý kỷ luật.

## **3. Điểm yếu**

Nhà trường còn phân công giáo viên kiêm nhiệm nhân viên thiết bị, thực hành thí nghiệm và công nghệ thông tin chưa đúng chuyên môn, chuyên ngành đào tạo nên hoạt động chưa thực sự nổi bật ở vị trí kiêm nhiệm.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2024 – 2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục tham mưu với Ủy ban nhân dân quận thông qua Phòng Nội vụ quận để tuyển dụng nhân viên theo đúng vị trí việc làm.

## **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.**

### **Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh**

Mức 1:

- a) *Đảm bảo về tuổi học sinh theo quy định;*
- b) *Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định;*
- c) *Được đảm bảo các quyền theo quy định.*

Mức 2:

*Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.*

Mức 3:

*Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.*

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Nhà trường đảm bảo thực hiện tuyển sinh lớp 6 theo kế hoạch phân tuyến của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12. Hằng năm, học sinh đầu cấp được tuyển sinh theo đúng độ tuổi từ 11 đến 12 tuổi, đảm bảo đúng quy định của Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường Phổ thông có nhiều cấp học. Không có trường hợp học sinh đi học trước tuổi hoặc lưu ban quá 03 lần trong một cấp học [H1-1.5-01]; [H2-2.4-01].

b) Tất cả học sinh thực hiện các nhiệm vụ theo quy định: nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường; thực hiện điều lệ, nội quy nhà trường; tham gia các hoạt động tập thể của trường, của lớp, của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; giữ gìn, bảo vệ tài sản của nhà trường, nơi công cộng; góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường,.... [H1-1.3-07]; [H2-2.4-02].

c) Học sinh được đảm bảo các quyền theo quy định tại Luật trẻ em trong thời gian học tập, sinh hoạt tại trường; được tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn trường học; kiểm tra sức khỏe theo Định kì; được đối xử bình đẳng dân chủ và tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng khiếu; được

bồi dưỡng kiến thức trước các kỳ thi; được giáo dục kỹ năng sống; được tự do trao đổi với giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm. Nhà trường miễn giảm học phí đối với các học sinh thuộc diện chính sách và Chi hội khuyến học cùng Liên đội thực hiện chương trình tiếp sức đến trường, hỗ trợ học bổng đột xuất, tặng quà tết cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn [H1-1.6-01]; [H2-2.4-03]; [H2-2.4-04].

#### Mức 2:

Nhà trường thường xuyên tuyên truyền, giáo dục học sinh trong buổi sinh hoạt dưới cờ, tiết sinh hoạt lớp, để học sinh nhận biết lẽ phải, biết những hành vi học sinh không được làm, tham gia phản ánh kịp thời những trường hợp học sinh vi phạm nội quy từ đó nhà trường có biện pháp giáo dục kịp thời, giúp học sinh nhận ra lỗi vi phạm của mình để hình thành trong học sinh lối sống đẹp, ứng xử văn minh, lịch sự [H1-1.5-02]; [H2-2.4-02].

#### Mức 3:

Hằng năm, trường có học sinh đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi, thể thao, văn nghệ cấp quận, cấp thành phố. Thành tích của học sinh đã đóng góp tích cực đến các hoạt động của lớp, trường. Tuy nhiên, vẫn còn một số học sinh chưa có ảnh hưởng tích cực trong các hoạt động của lớp, của trường [H2-2.4-03]; [H2-2.4-04].

### **2. Điểm mạnh**

Học sinh thực hiện đầy đủ 100 % các nhiệm vụ theo quy định Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Học sinh của trường đều đảm bảo quy định về độ tuổi. Đa số học sinh thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và được đảm bảo các quyền theo quy định, được khen thưởng kịp thời khi đạt thành tích cao trong các hoạt động.

### **3. Điểm yếu**

Tỷ lệ học sinh giỏi cấp thành phố chưa đạt được chỉ tiêu đề ra.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2024 - 2025 và các năm học sau, hiệu trưởng sẽ chỉ đạo phó hiệu trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch dài hạn về công tác đào tạo, bồi dưỡng

học sinh giỏi và xây dựng kế hoạch tổ chức hội thi về nghiên cứu khoa học cho giáo viên, học sinh.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 2.

**Kết luận về Tiêu chuẩn 2:**

**- Điểm mạnh nổi bật**

Cán bộ quản lý đảm bảo về trình độ chuyên môn, chính trị và năng lực quản lý. Cán bộ quản lý, giáo viên trường có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, 100% giáo viên của trường đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá và mức tốt trở lên.

Học sinh thực hiện tốt nội quy của nhà trường.

**- Điểm yếu cơ bản**

Tỷ lệ học sinh giỏi cấp thành phố chưa cao so với chỉ tiêu đề ra.

Tổng hợp kết quả các tiêu chí

- Số lượng tiêu chí đạt Mức 1: 04/04                      tỷ lệ: 100%.
- Số lượng tiêu chí không đạt Mức 1: 00/04            tỷ lệ: 0%.
- Số lượng tiêu chí đạt Mức 2: 04/04                      tỷ lệ: 100%.
- Số lượng tiêu chí không đạt Mức 2: 00/04            tỷ lệ: 0%.
- Số lượng tiêu chí đạt Mức 3: 01/04                      tỷ lệ: 25%.
- Số lượng tiêu chí không đạt Mức 3: 03/04            tỷ lệ: 75%

**Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học**

**Mở đầu:**

Trường có khuôn viên riêng biệt, có cổng trường, tường rào, sân chơi sạch đẹp; có đủ các phòng học và phòng chức năng phục vụ cho hoạt động dạy và học. Trường có 11 khu nhà vệ sinh riêng biệt cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và 16 khu vệ sinh cho học sinh, có nơi để xe cho giáo viên và học sinh; có hệ thống nước sạch đáp ứng nhu cầu sử dụng của giáo viên, nhân viên và học sinh. Thư viện của trường có đủ sách, báo, tài liệu tham khảo và phòng đọc sách đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu cơ bản của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, có đủ các loại sổ sách theo quy định. Hằng năm, trường thực hiện các biện pháp

duy trì, tăng cường hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất và thiết bị giáo dục hiện có, đảm bảo tiết kiệm và chống lãng phí về đồ dùng dạy học, thiết bị. Trường khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học và sử dụng đồ dùng dạy học.

### **Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập**

*Mức 1:*

*a) Khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục;*

*b) Có cổng trường, biển tên trường và tường hoặc rào bao quanh;*

*c) Khu sân chơi, bãi tập có đủ thiết bị tối thiểu, đảm bảo an toàn để luyện tập thể dục, thể thao và các hoạt động giáo dục của nhà trường.*

*Mức 2:*

*Khu sân chơi, bãi tập đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục.*

*Mức 3:*

*Các trường nội thành, nội thị có diện tích ít nhất 6m<sup>2</sup>/học sinh; các trường khu vực nông thôn có diện tích ít nhất 10m<sup>2</sup>/học sinh; đối với trường trung học được thành lập sau năm 2001 đảm bảo có diện tích mặt bằng theo quy định. Khu sân chơi, bãi tập có diện tích ít nhất bằng 25% tổng diện tích sử dụng của trường.*

### **1. Mô tả hiện trạng**

*Mức 1:*

a) Trường Trung học cơ sở Trần Phú có khuôn viên riêng biệt, được xây dựng năm 2019 theo hồ sơ thiết kế nên rất an toàn. Nhà trường đã được Sở xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh thẩm định bản vẽ hoàn công số 19124/SXD-KTXD ngày 01 tháng 12 năm 2017. Trường bắt đầu hoạt động từ tháng 9 năm 2019 đến nay được hơn 5 năm nên hệ thống cây xanh đã phát triển, tạo bóng mát. Nhà trường luôn quan tâm đến môi trường sư phạm xanh, sạch, đẹp, thoáng mát nhằm phục vụ tốt cho các hoạt động giáo dục. Do vậy, ngoài cây xanh tạo bóng mát,

trường còn trồng nhiều cây cảnh được chăm sóc thường xuyên và cho hoa quanh năm, tạo cảnh quan cho nhà trường. [H3-3.1- 01]; [H3-3.1-02].

b) Cổng chính nhà trường, các khu nhà vệ sinh và phòng học có đầy đủ biển tên, được đặt theo đúng quy định. Hệ thống tường rào kín được thiết kế xung quanh trường đảm bảo an toàn cho mọi hoạt động của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh [H3-3.1-03].

c) Nhà trường bố trí đầy đủ các khu vực và trang bị cơ bản dụng cụ tập luyện thể dục thể thao như bóng rổ, cầu lông, sân bóng đá, khu tập thể thao, nhà đa năng... nhằm phục vụ bộ môn Giáo dục thể chất, rèn luyện sức khỏe và các hoạt động giáo dục khác. Sân trường được lát gạch bằng phẳng đảm bảo an toàn cho các em trong các hoạt động học tập và vui chơi [H1-1.6-07]; [H3-3.1-02]. Tuy nhiên, sân trường chưa có mái che di động để phục vụ các buổi sinh hoạt dưới cờ, tổ chức các hoạt động dưới sân trường.

Mức 2:

Trường có khu sân chơi, bãi tập rộng, lát gạch bằng phẳng đáp ứng yêu cầu của việc tổ chức các hoạt động giáo dục [H3-3.1-02].

Mức 3:

Tổng diện tích của trường là 9058 m<sup>2</sup>, trong đó diện tích sân chơi bãi tập là 2270 m<sup>2</sup> chiếm tỷ lệ 25,1 % so với diện tích đất của trường nên đảm bảo tỷ lệ theo quy định. Năm học 2023 - 2024, tổng số học sinh nhà trường là 1373, như vậy diện tích sân chơi bãi tập đạt bình quân là 6,6 m<sup>2</sup>/học sinh, đảm bảo diện tích theo quy định [H3-3.1-01].

## **2. Điểm mạnh**

Nhà trường có khuôn viên riêng biệt, có hàng rào bao quanh đảm bảo an toàn, có bảng tên trường và cổng trường theo đúng quy định của điều lệ trường Trung học. Khuôn viên trường an toàn, đảm bảo vệ sinh, tạo môi trường học tập và làm việc tốt nhất cho giáo viên và học sinh.

## **3. Điểm yếu**

Sân trường chưa có mái che di động để phục vụ các buổi sinh hoạt dưới cờ, tổ chức các hoạt động dưới sân trường.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục duy trì diện tích mảng xanh, tổ chức nhiều hoạt động giáo dục học sinh biết giữ gìn vệ sinh, phân loại rác tại nguồn và bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp; tham gia lao động vệ sinh trường lớp. Hiệu trưởng tiếp tục vận động từ các mạnh thường quân, cha mẹ học sinh thiết kế mái che di động ở sân trường để phục vụ các buổi sinh hoạt dưới cờ, tổ chức các hoạt động dưới sân trường.

#### **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.**

##### **Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập**

Mức 1:

*a) Phòng học có đủ bàn ghế phù hợp với tâm vóc học sinh, có bàn ghế của giáo viên, có bảng viết, đủ điều kiện về ánh sáng, thoáng mát; đảm bảo học nhiều nhất là hai ca trong một ngày;*

*b) Có đủ phòng học bộ môn theo quy định;*

*c) Có phòng hoạt động Đoàn - Đội, thư viện và phòng truyền thống.*

Mức 2:

*a) Phòng học, phòng học bộ môn được xây dựng đạt tiêu chuẩn theo quy định, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;*

*b) Khối phục vụ học tập, đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường và theo quy định.*

Mức 3:

*Các phòng học, phòng học bộ môn có đủ các thiết bị dạy học theo quy định. Có phòng để tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh hoàn cảnh đặc biệt (nếu có).*

## 1. Mô tả hiện trạng

### Mức 1:

a) Nhà trường có 32 phòng học (63,2 m<sup>2</sup>/phòng), đủ số phòng học để đảm bảo cho 31 lớp học hai buổi/ngày. Mỗi phòng học có đầy đủ bàn ghế, bao gồm 3 loại bàn ghế thấp, trung bình và cao nhằm đảm bảo phù hợp với tầm vóc học sinh; 01 bộ bàn ghế của giáo viên; 02 cửa ra vào, 02 bảng từ. Mỗi phòng học được trang bị 14 bóng đèn, 04 quạt trần cùng hệ thống 04 ô cửa sổ lớn đảm bảo đủ điều kiện về ánh sáng, thoáng mát. Tất cả bảng từ, bàn ghế học sinh, bàn ghế giáo viên được trang bị theo tiêu chuẩn về kích thước, kết cấu, vật liệu, kiểu dáng đến màu sắc [H1-1.6-07]; [H3-3.1-01]; [H3-3.1-03]; [H3-3.2-01].

b) Nhà trường có khối phòng học bộ môn bao gồm 03 phòng học Khoa học tự nhiên; 03 phòng tin học; 01 phòng thực hành Công nghệ - STEM đạt tiêu chuẩn quy định; 01 phòng năng khiếu Mỹ thuật; 01 phòng năng khiếu Âm nhạc; 01 phòng học bộ môn Nghệ thuật; 02 phòng Lab [H3-3.2-02].

c) Nhà trường có 01 phòng Đoàn - Đội, 01 phòng truyền thống, 01 phòng thư viện theo quy định và một số khu thư viện mở, thư viện ngoài trời [H3-3.2-03].

### Mức 2:

a) Nhà trường có khối phòng học, phòng bộ môn diện tích đảm bảo đạt theo tiêu chuẩn quy định. Mỗi phòng có 04 cửa sổ, 02 cửa ra vào, 02 bảng chống lóa, 01 tivi thông minh, 01 máy lọc nước uống đảm bảo điều kiện thuận lợi cho tất cả học sinh và học sinh khuyết tật - hoà nhập [H3-3.2-01]; [H3-3.2-02].

b) Khối phục vụ học tập đáp ứng được yêu cầu cơ bản của các hoạt động nhà trường, đảm bảo cơ sở vật chất tối thiểu cho hoạt động dạy và học. Phòng thiết bị có đầy đủ tranh ảnh, đồ dùng phục vụ cho hoạt động giảng dạy. Thư viện nhà trường có máy tính kết nối Internet. Ngoài ra, nhà trường có 01 phòng truyền thống, 01 phòng hoạt động Đoàn - Đội, 01 phòng tư vấn học đường, 01 phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật - hòa nhập, 01 nhà đa năng. Phòng hỗ trợ giáo

dục học sinh khuyết tật hòa nhập được trang bị 02 bộ bàn ghế học sinh, 01 bộ bàn ghế giáo viên, 01 bảng tin, 01 tủ đựng hồ sơ có một số tài liệu về công tác hỗ trợ học sinh khuyết tật - hòa nhập. [H3-3.2-03]; [H3-3.2-04].

### Mức 3:

Các phòng học, phòng học bộ môn có đủ các thiết bị dạy học theo quy định. Việc quản lý, sử dụng các khối phòng nói trên được thực hiện có hiệu quả và theo các quy định hiện hành [H3-3.2-01]; [H3-3.2-02]; [H3-3.2-04]; [H3-3.2-05]. Tuy nhiên, phòng học, phòng học bộ môn, nhà đa năng chưa được trang bị thiết bị hiện đại, chưa đáp ứng theo yêu cầu quy định.

## **2. Điểm mạnh**

Nhà trường trang bị đầy đủ thiết bị, phương tiện dạy học tối thiểu phục vụ công tác quản lý và giảng dạy; máy tính của nhà trường có kết nối internet phục vụ các hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu.

Phòng học đầy đủ bàn ghế, đủ điều kiện ánh sáng, thoáng mát, phục vụ tốt cho hoạt động dạy học.

## **3. Điểm yếu**

Phòng học, phòng học bộ môn, nhà đa năng chưa được trang bị thiết bị hiện đại, chưa đáp ứng theo yêu cầu quy định.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục theo dõi tiến độ thực hiện, sửa chữa, nâng cấp trường từ nguồn phát triển sự nghiệp giáo dục, tiếp tục tham mưu Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12, Ủy ban nhân dân Quận 12 cấp kinh phí trang bị bổ sung các thiết bị hiện đại cho các phòng bộ môn và nhà đa chức năng nhằm phục vụ tốt hơn cho công tác dạy và học.

## **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.**

### **Tiêu chí 3.3: Khối hành chính - quản trị**

#### *Mức 1:*

a) Đáp ứng yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường;

b) Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự;

c) Định kì sửa chữa, bổ sung các thiết bị khối hành chính - quản trị.

#### *Mức 2:*

Khối hành chính - quản trị theo qui định; khu bếp, nhà ăn, nhà nghỉ (nếu có) phải đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh.

#### *Mức 3:*

Khối hành chính - quản trị có đầy đủ các thiết bị được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### Mức 1:

a) Khối phòng hành chính - quản trị cơ bản đảm bảo theo đúng quy định gồm: 01 phòng hiệu trưởng có diện tích 63 m<sup>2</sup>, 02 phòng phó hiệu trưởng mỗi phòng có diện tích 19,35 m<sup>2</sup>, 01 phòng Đoàn - Đội với diện tích 42 m<sup>2</sup>, 01 phòng Công đoàn 18,90 m<sup>2</sup>, 01 phòng truyền thống diện tích 59,84 m<sup>2</sup>, 01 phòng Y tế diện tích 33,30 m<sup>2</sup>, 01 phòng thiết bị diện tích 72 m<sup>2</sup>, 01 phòng thư viện diện tích 88 m<sup>2</sup>, phòng tiếp dân với diện tích 28 m<sup>2</sup>, 01 phòng văn thư kết hợp học vụ diện tích 33,30 m<sup>2</sup>, 01 phòng lưu trữ hồ sơ diện tích 26,44 m<sup>2</sup>, 01 phòng bảo vệ diện tích 7,84 m<sup>2</sup>, 01 phòng hội trường diện tích 355,74 m<sup>2</sup>, 01 phòng tài vụ 14,44 m<sup>2</sup>, 01 phòng giám sát diện tích 17,60 m<sup>2</sup>, 01 phòng giáo viên 180,6 m<sup>2</sup> [H3-3.2-03]; [H3-3.3-01].

b) Trường Trung học cơ sở Trần Phú có khu nhà để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh với diện tích là 367,50 m<sup>2</sup>. Nhà xe gần cổng ra vào

trường, vị trí thuận tiện cho việc đi xe của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Nhà xe có phân chia khu vực đi xe riêng biệt dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh [H3-3.3-02].

c) Hằng năm, nhà trường có kế hoạch sửa chữa, bổ sung các thiết bị khôi hành chính - quản trị. Trên cơ sở kiểm kê, rà soát, trường có sửa chữa, bổ sung thiết bị khôi hành chính - quản trị định kỳ [H1-1.6-07]; [H3-3.3-01].

#### Mức 2:

Phòng hiệu trưởng, phòng phó hiệu trưởng, phòng hành chính, phòng Y tế, phòng giám sát, phòng bảo vệ được bố trí theo quy định. Khu vực căn tin với diện tích 109,35 m<sup>2</sup> thoáng mát, đảm bảo vệ sinh, an toàn cho giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường [H3-3.3-01]; [H3-3.3-03].

#### Mức 3:

Khối phòng hành chính - quản trị có đầy đủ các thiết bị như mỗi phòng hiệu trưởng, phó hiệu trưởng có 01 bộ bàn làm việc, 01 bộ máy tính bàn (kết nối internet), 01 máy in, 02 tủ đựng hồ sơ, 01 bộ bàn ghế tiếp khách; 01 phòng Đoàn - Đội được trang bị 02 bộ trống Đội, 01 bộ kèn, bảng tên lớp, tên trường, cờ Đảng, cờ nước, cờ Đội, 01 tủ đựng hồ sơ; 01 phòng truyền thống có 01 tượng chủ tịch Hồ Chí Minh, 02 tủ đựng hồ sơ; phòng y tế với 03 giường y tế, 02 tủ hồ sơ, 01 tủ thuốc, 01 bàn làm việc, 01 bộ máy vi tính bàn, 01 máy in, 01 tủ lạnh, 01 cân y tế, 01 nhà vệ sinh; phòng văn thư có 01 bàn làm việc, 01 bộ máy vi tính bàn, 01 máy in, 04 tủ đựng hồ sơ, 04 kệ đựng hồ sơ. Các phòng được sắp xếp hợp lý, khoa học theo từng bộ phận [H3-3.3-01]. Tuy nhiên, phòng văn thư lưu trữ hồ sơ và phòng học vụ chưa được sắp xếp bố trí riêng biệt.

## **2. Điểm mạnh**

Trường có các phòng học bộ môn, khối phòng hành chính - quản trị đủ đáp ứng nhu cầu học tập và giáo dục học sinh.

Trường có phòng y tế với trang thiết bị tối thiểu phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe và điều trị những bệnh thông thường cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Hệ thống máy tính trong nhà trường đều được kết nối internet, đủ đáp ứng nhu cầu giảng dạy, học tập cho giáo viên và học sinh.

### **3. Điểm yếu**

Phòng văn thư lưu trữ hồ sơ và phòng học vụ chưa được sắp xếp bố trí riêng biệt.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng xây dựng kế hoạch mua sắm trang thiết bị cho khối hành chính - quản trị, định kỳ thực hiện kiểm tra, sửa chữa, nâng cấp cấu hình máy để phục vụ cho các hoạt động của nhà trường.

Hiệu trưởng tham mưu cấp có thẩm quyền để đầu tư, phân tách các phòng hiện có để đảm bảo chức năng của khối phòng Hành chính - quản trị.

### **5. Tự đánh giá: đạt Mức 3.**

#### **Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước**

##### *Mức 1:*

*a) Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;*

*b) Hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh;*

*c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.*

##### *Mức 2:*

*a) Khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định;*

*b) Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.*

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Trường Trung học cơ sở Trần Phú được thiết kế mỗi tầng đều có khu nhà vệ sinh dành riêng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nam nữ tách biệt (tổng cộng là 11 khu) và 16 khu nhà vệ sinh dành cho học sinh nam, nữ tách biệt có khu rửa tay, cung cấp đủ nước sạch, xà phòng và gương; nền nhà vệ sinh luôn khô ráo đảm bảo an toàn, có 01 nhà vệ sinh riêng đặt ở tầng trệt đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập [H3-3.4-01].

b) Nhà trường có hệ thống xử lý nước thải sau khi xử lý xong đưa vào hệ thống thoát nước được đấu nối với hệ thống công thoát nước bên ngoài nên không làm ô nhiễm môi trường, không ngập nước khi trời mưa. Nước uống của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh sử dụng hệ thống máy lọc nước của công ty trách nhiệm hữu hạn Phong Phú được định kỳ xét nghiệm (01 tháng/lần) cấp giấy của Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh, nguồn nước sinh hoạt đảm bảo chất lượng theo các quy định của Bộ Y tế [H3-3.4-02].

c) Trường đã tiến hành phân loại rác theo đúng quy định: mỗi phòng học, phòng làm việc và sân trường đều bố trí các thùng đựng rác có nắp đậy; rác thu gom được xử lý hàng ngày đảm bảo vệ sinh môi trường [H3-3.4-03].

Mức 2:

a) Vị trí các khu nhà vệ sinh phù hợp với cảnh quan trường học, sạch sẽ an toàn và thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Loại hình nhà vệ sinh sử dụng đảm bảo các yêu cầu về xây dựng, sử dụng và bảo quản theo quy định của Bộ Y tế (QCVN 01: 2011/BYT) [H3-3.1-01]; [H3-3.1-03].

b) Trường có hệ thống nước sạch của công ty cổ phần cấp nước Trung An, có hệ thống thoát nước đạt yêu cầu, không làm ô nhiễm môi trường. Trường có hợp đồng với tổ vệ sinh dân lập thuộc Ủy ban nhân dân Phường Tân Thới Nhất

Quận 12 thu gom rác nguy hại; thực hiện thu gom rác hàng ngày đảm bảo vệ sinh môi trường đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế [H3-3.4-02]; [H3-3.4-03]. Tuy nhiên, do một số ít học sinh thiếu ý thức trong việc giữ gìn vệ sinh trường lớp, bỏ rác chưa đúng quy định.

## **2. Điểm mạnh**

Trường có hệ thống nước sạch, nhà vệ sinh sạch sẽ, thu gom rác an toàn, gọn gàng, đảm bảo vệ sinh môi trường. Trường có hệ thống thoát nước, hệ thống xử lý nước thải đạt yêu cầu, không làm ô nhiễm môi trường.

## **3. Điểm yếu**

Một số ít học sinh thiếu ý thức trong việc giữ gìn vệ sinh trường lớp, chưa phân loại rác tại nguồn.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024 - 2025 và các năm tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục hợp đồng với công ty cung cấp nước sạch và dịch vụ thu gom rác thải và xử lý rác thải đúng quy định.

Bộ phận Y tế, Tổng phụ trách tăng cường truyền truyền về công tác giữ gìn vệ sinh trường lớp, thực hiện hiệu quả việc phân loại rác tại nguồn.

## **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.**

### **Tiêu chí 3.5: Thiết bị**

Mức 1:

*a) Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường;*

*b) Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định;*

*c) Hằng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.*

Mức 2:

a) Hệ thống máy tính được kết nối internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học;

b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định;

c) Hằng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm.

Mức 3:

Phòng thí nghiệm hoặc khu vực thực hành (nếu có) đủ thiết bị đảm bảo hoạt động thường xuyên và hiệu quả; thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Trường Trung học cơ sở Trần Phú có đủ các thiết bị văn phòng: 148 máy vi tính, máy in, 02 máy photocopy, hệ thống loa phát thanh và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường [H3-3.2-05].

b) Phòng thiết bị có đầy đủ các thiết bị dạy học tối thiểu cho từng bộ môn theo Thông tư 38/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học cơ sở; hằng năm được bổ sung để phục vụ nhu cầu giảng dạy của giáo viên. Trong giảng dạy, giáo viên thực hiện đúng yêu cầu về việc sử dụng trang thiết bị dạy và học trong các giờ lên lớp [H3-3.2-05]; [H3-3.5-01].

c) Vào cuối tháng 5 năm 2024, sau khi kết thúc năm học, nhà trường thực hiện việc kiểm kê số lượng từng loại thiết bị và có kế hoạch sửa chữa và mua sắm bổ sung. Mỗi đầu năm học, nhà trường có mua bổ sung theo biên bản thống kê danh mục thiết bị thiếu của tổ bộ môn đáp ứng chương trình GDPT 2018, thêm các thiết bị dạy học cho các bộ môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Công nghệ, Tin học, Giáo dục thể chất, ... [H1-1.6-07]; [H3-3.5-02].

**Mức 2:**

a) Trường có băng thông đường truyền internet cáp quang, hệ thống máy tính của cán bộ quản lý, văn phòng, thư viện, phòng Tin học, phòng học đều được kết nối internet không dây và có dây phục vụ tốt công tác quản lý, hoạt động dạy học [H3-3.5-03]; [H3-3.5-04].

b) Thiết bị dạy học được trang bị đầy đủ theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu ban hành kèm Thông tư 38/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo; hằng năm được bổ sung để phục vụ nhu cầu giảng dạy của giáo viên [H3-3.5-01]; [H3-3.5-02].

c) Hằng năm, nhà trường đều thực hiện 01 lần kiểm kê, rà soát, đánh giá việc bảo quản và sử dụng đồ dùng, thiết bị vào cuối năm học (có ghi trong báo cáo tổng kết năm học) để có kế hoạch bổ sung, mua sắm các thiết bị dạy học mới vào đầu năm học tiếp theo. [H3-3.5-01]; [H3-3.5-04]; [H3-3.5-05].

**Mức 3:**

Các phòng thí nghiệm - thực hành được trang bị đầy đủ thiết bị học tập, mỗi phòng bao gồm: 01 tivi thông minh, 24 bộ bàn đá có lắp các ổ điện, 01 hệ thống cấp thoát nước có bồn rửa tay, 01 tủ hút hóa chất, 01 bộ bàn ghế giáo viên. Giáo viên bộ môn sử dụng các phòng học chức năng một cách thường xuyên và hiệu quả. Việc tự làm và khai thác đồ dùng dạy học tự làm của giáo viên chưa phong phú và thu hút được học sinh. Các thiết bị dạy học chưa đáp ứng về số lượng, tiêu chuẩn so với yêu cầu đổi mới theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018 [H3-3.5-01]; [H3-3.5-06].

**2. Điểm mạnh**

Trường có đủ thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ giảng dạy và học tập theo quy định; Chú trọng tổ chức mua sắm, bổ sung các thiết bị, dụng cụ dạy học; định kỳ tổ chức kiểm kê tài sản, thiết bị, đồ dùng dạy học theo quy định để phục vụ dạy và học.

### 3. Điểm yếu

Thiết bị dạy học tự làm chưa phong phú và ít thu hút học sinh nên chưa đạt hiệu quả cao.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2024 – 2025 và những năm tiếp theo, nhà trường chỉ đạo nhân viên thiết bị tiếp tục rà soát, kiểm kê số lượng, phân loại, đánh giá lại chất lượng thiết bị, đồ dùng dạy học đặc biệt là thiết bị các phòng thí nghiệm, thực hành. Phó hiệu trưởng chỉ đạo nhân viên thiết bị tham mưu xây dựng kế hoạch hội thi tự làm đồ dùng dạy học nhằm khuyến khích giáo viên tự làm thêm các đồ dùng dạy học để phục vụ hiệu quả cho công tác giảng dạy.

### 5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.

#### Tiêu chí 3.6: Thư viện

##### Mức 1:

a) Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của nhà trường;

b) Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu về nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh;

c) Hằng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.

##### Mức 2:

Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học đạt chuẩn trở lên.

##### Mức 3:

Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học tiên tiến trở lên; hệ thống máy tính của thư viện được kết nối internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt

*động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.*

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Nhà trường có 01 thư viện với diện tích là 109,35 m<sup>2</sup>. Bên cạnh đó, trường có thêm khu thư viện mở ở tầng trệt khu B; lầu 1, 2 khu B và phòng đọc thư viện mở ở lầu 3 khu B với tổng diện tích 314,79 m<sup>2</sup> và 01 thư viện ngoài trời với diện tích khoảng 55,2 m<sup>2</sup>. Thư viện được trang bị đầy đủ sách, báo, tạp chí, sách giáo khoa, sách tham khảo, sách pháp luật, truyện thiếu nhi, các loại tranh ảnh, băng đĩa giáo dục, đặc biệt có một số thiết bị điện tử kết nối internet ... phục vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh các hoạt động dạy và học, nghiên cứu và các hoạt động khác của nhà trường [H3-3.2-03]; [H3-3.6-01]; [H3-3.6-02].

b) Hoạt động của thư viện thực hiện vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 7. Trong mỗi năm học, thư viện đã tổ chức nhiều hoạt động như: hội thi lớn lên cùng sách, kể chuyện theo sách, giới thiệu sách, triển lãm sách hay trong tháng cho học sinh hoặc hưởng ứng phong trào Văn hóa đọc, đại sứ đọc sách. Thư viện đáp ứng tốt nhu cầu nên đã thu hút cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đến đọc, nghiên cứu và tham khảo [H3-3.6-03].

c) Vào cuối mỗi năm học, nhà trường đều có kế hoạch kiểm kê và giao cho nhân viên thư viện cùng tổ giúp việc thực hiện kiểm kê sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo. Vào tháng 9 hằng năm, nhân viên thư viện lập danh mục đề xuất mua thêm các sách, báo, tạp chí phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường [H3-3.5-04]; [H3-3.6-01]; [H3-3.6-02]; [H3-3.6-03].

Mức 2:

Năm học 2023 - 2024, thư viện Trường Trung học cơ sở Trần Phú đạt danh hiệu Thư viện trường học đạt chuẩn mức độ 1. Trường có nhân viên chuyên trách

thư viện với văn bằng chứng chỉ đúng chuyên ngành và được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về thư viện trường học hằng năm [H2-2.3-01]; [H3-3.6-04].

### Mức 3:

Thư viện và thư viện điện tử của nhà trường được trang bị 01 bộ máy tính bàn, 05 máy tính bảng, 03 laptop, tất cả đều có kết nối internet, đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu, tìm kiếm thông tin, hoạt động dạy học và các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh. Tuy nhiên, nhà trường còn đang gặp khó khăn trong công tác xây dựng mô hình thư viện thông minh [H3-3.2-05]; [H3-3.6-02].

## **2. Điểm mạnh**

Trường có thư viện với diện tích vừa đủ cùng hệ thống thư viện mở và thư viện ngoài trời rất rộng đảm bảo nhu cầu đọc tối thiểu của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh. Số lượng sách, báo phong phú cùng hệ thống máy tính kết nối internet phục vụ tốt hoạt động đọc, tra cứu của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

## **3. Điểm yếu:**

Nhà trường còn gặp khó khăn trong việc xây dựng thư viện thông minh.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2024 – 2025 và những năm tiếp theo, Ban giám hiệu chỉ đạo nhân viên quản lý thư viện xây dựng kế hoạch cập nhật, quản lý đầu sách trên phần mềm thư viện điện tử, đề xuất trang bị thêm hệ thống máy tính kết nối internet cho giáo viên và học sinh, đồng thời bổ sung thêm tài liệu, sách, báo, truyện trên phần mềm thư viện điện tử hướng tới xây dựng thư viện thông minh.

## **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.**

### **Kết luận về Tiêu chuẩn 3:**

#### **- Điểm mạnh nổi bật**

Khuôn viên nhà trường rộng rãi thoáng mát, có bố trí cây xanh tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp. Trường có tương đối đầy đủ phòng chức năng với hệ thống trang thiết bị văn phòng hiện đại và được bố trí, sử dụng hợp lý, đúng mục đích, có hiệu quả.

Khối phòng học được trang bị đầy đủ các thiết bị dạy và học như tivi thông minh, có hệ thống âm thanh. Phòng học thoáng mát, rộng rãi, đủ ánh sáng.

Hệ thống nhà vệ sinh sạch sẽ, đảm bảo an toàn vệ sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

#### **- Điểm yếu cơ bản**

Thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm của giáo viên còn ít chưa được khai thác và sử dụng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Một số ít học sinh thiếu ý thức trong việc giữ gìn vệ sinh trường lớp, chưa phân loại rác tại nguồn.

#### Tổng hợp kết quả các tiêu chí

- Số lượng tiêu chí đạt Mức 1: 06/06                      tỉ lệ: 100%.
- Số lượng tiêu chí không đạt Mức 1: 00/06      tỉ lệ: 0%.
- Số lượng tiêu chí đạt Mức 2: 06/06                      tỉ lệ: 100%.
- Số lượng tiêu chí không đạt Mức 2: 00/06      tỉ lệ: 0%.
- Số lượng tiêu chí đạt Mức 3: 01/06                      tỉ lệ: 16,67%.
- Số lượng tiêu chí không đạt Mức 3: 05/06      tỉ lệ: 83,33%

## **Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội**

### **Mở đầu:**

Mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình - xã hội luôn đóng vai trò quan trọng, góp phần giáo dục học sinh một cách toàn diện và hiệu quả. Hiện tại, mối quan hệ này ở trường Trung học cơ sở Trần Phú đã và đang được phát huy tích cực. Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động đúng Điều lệ của Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh và tích cực hỗ trợ nhà trường để giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật, vận động học sinh ra lớp. Bên cạnh đó, nhà trường chủ động tham mưu với Đảng ủy phường Tân Thới Nhất và chính quyền địa phương, cùng các ban ngành, đoàn thể luôn quan tâm sâu sát và tạo điều kiện để nhà trường thực hiện nhiệm vụ giáo dục tại địa phương. Đó là những yếu tố quan trọng góp phần vào thành tích chung của trường Trung học cơ sở Trần Phú trong những năm qua.

Nhà trường có tổ chức Ban đại diện cha mẹ học sinh và hoạt động theo đúng Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

### **Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh**

#### Mức 1:

- a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;*
- b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;*
- c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.*

#### Mức 2:

*Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật,*

*chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp.*

Mức 3:

*Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.*

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Đầu năm học, khi họp cha mẹ học sinh ở các lớp đã bầu chọn Ban đại diện cha mẹ học sinh của mỗi lớp gồm có trưởng ban, phó ban và ủy viên, là những người nhiệt tình, có trách nhiệm trong việc phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên bộ môn và nhà trường để tham dự Đại hội cha mẹ học sinh toàn trường [H4-4.1-01], bầu Ban đại diện cha mẹ học sinh trường theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo [H4-4.1-02]. Ban đại diện cha mẹ học sinh được bầu chọn theo đúng hướng dẫn và hoạt động theo đúng Điều lệ ban hành theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo [H4-4.1-02]. Số lượng Ban đại diện cha mẹ học sinh của nhà trường thường là 9 hoặc 11 thành viên tùy theo năm học trường [H4-4.1-03]. Ban đại diện cha mẹ học sinh có nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại điều 6 của Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT. Ban đại diện cha mẹ học sinh xây dựng quy chế hoạt động, đề ra kế hoạch hoạt động trong năm học và được thống nhất trong tập thể cha mẹ học sinh toàn trường [H4-4.1-04]; [H4-4.1-05].

b) Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường phối hợp với hiệu trưởng xây dựng kế hoạch hoạt động theo từng năm học [H4-4.1-04] và tổ chức các hoạt động theo nguyên tắc đồng thuận, thống nhất trong Ban đại diện cha mẹ học sinh và triển khai, phổ biến rộng rãi đến tất cả cha mẹ học sinh toàn trường đúng với Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo [H4-4.1-04]. Hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh có báo cáo ở mỗi năm học [H4-4.1-05].

c) Ban đại diện cha mẹ học sinh lập ra kế hoạch hoạt động và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ, tiến hành họp theo định kỳ 1 năm học ít nhất 3 lần và đột xuất với nhà trường (khi cần) [H4-4.1-01]; [H4-4.1-03]. Ban đại diện cha mẹ học sinh tư vấn, góp ý cho hiệu trưởng về công tác quản lý, công tác giảng dạy của nhà trường, thống nhất các biện pháp phối hợp giáo dục học sinh, giúp lãnh đạo nhà trường giải quyết những kiến nghị của cha mẹ học sinh và vận động tài trợ cho nhà trường về trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học [H4-4.1-03]; [H4-4.1-06].

#### Mức 2:

Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp có hiệu quả với nhà trường thực hiện tốt việc huy động học sinh đến trường, phối hợp tốt với chi hội khuyến học của nhà trường xác minh các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, đề xuất cấp học bổng [H4-4.1-07] và các hoạt động giáo dục cho học sinh; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh qua hoạt động phổ biến Luật Giáo dục, Luật Chăm sóc và bảo vệ trẻ em, Luật Phòng chống bạo lực học đường [H4-4.1-04]; [H4-4.1-08]. Các hoạt động do Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức, phối hợp đã mang lại kết quả cao; góp phần cùng nhà trường thực hiện nhiệm vụ chính trị chung [H4-4.1-05].

#### Mức 3:

Ban đại diện cha mẹ học sinh đã phối hợp với nhà trường, xã hội để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh [H4-4.1-03]. Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp và các giáo viên bộ môn động viên cha mẹ học sinh trong lớp thực hiện trách nhiệm và quyền của mình đối với việc học tập và rèn luyện của con em mình theo quy định của điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp cùng với nhà trường thực hiện các quan hệ phối hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội để hỗ trợ về tinh thần và trang thiết bị cho trường nhằm phục vụ hoạt động dạy và học, bảo đảm an ninh trường học [H4-4.1-06]. Tuy

nhiên, do đặc thù công việc nên một số ít thành viên chưa có thời gian để phối hợp thường xuyên với nhà trường.

## **2. Điểm mạnh**

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp, Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường và nhận được sự hỗ trợ nhiệt tình của Ban đại diện cha mẹ học sinh trong các hoạt động giáo dục của nhà trường. Hầu hết, cha mẹ học sinh đều có tinh thần tự giác, tích cực tham gia các hoạt động giáo dục và tài trợ trang thiết bị cho nhà trường phục vụ cho công tác dạy và học trong những năm học qua.

## **3. Điểm yếu**

Một số ít thành viên chưa có thời gian để phối hợp thường xuyên với nhà trường do đặc thù công việc.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng sẽ sắp xếp thời gian phù hợp cho Ban đại diện cha mẹ học sinh tham gia đầy đủ các nhiệm vụ, quyền, trách nhiệm theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. Hiệu trưởng tiếp tục huy động Ban đại diện cha mẹ học sinh tích cực đề xuất các biện pháp giáo dục học sinh theo đúng Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

## **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.**

**Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường**

Mức 1:

*a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;*

b) *Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;*

c) *Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.*

Mức 2:

a) *Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;*

b) *Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.*

Mức 3:

*Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.*

### **1. Mô tả hiện trạng**

a) Căn cứ vào tình hình thực tế tại đơn vị, nhà trường đã chủ động tham mưu với Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Nhất, Ủy ban nhân dân Quận 12 (thông qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) để xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường [H4-4.2-01]; [H4-4.2-02].

b) Nhà trường thường xuyên triển khai tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành giáo dục; tuyên truyền mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường bằng nhiều hình thức khác nhau đến toàn thể giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh, học sinh và các đối tác liên kết giáo dục với nhà trường như: trung tâm Anh ngữ COMPASS và trung tâm Anh ngữ GEMS, trung

tâm giáo dục kỹ năng sống Rồng Việt, công ty cung cấp dịch vụ giáo dục STEM,... trên trang web của nhà trường [H4-4.2-02]. Trường phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, nhất là Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Nhất để đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh. Liên đội, Chi đoàn đã phối hợp tốt với Đoàn Thanh niên phường Tân Thới Nhất, Quận đoàn, Trung tâm văn hóa Quận 12 tổ chức cho học sinh nghe báo cáo pháp luật về Quyền trẻ em, Luật phòng chống ma túy, phòng chống bạo lực, tập huấn võ tự vệ cho học sinh, tuyên truyền an toàn giao thông. Cuối năm học, nhà trường phối hợp với phường Tân Thới Nhất tổ chức cho học sinh sinh hoạt hè tại địa phương với những hoạt động bổ ích, thiết thực. Tuyên truyền pháp luật qua các băng rôn, bản điện tử trước cổng trường, trên trang web như: ngày Pháp luật Việt Nam, tuần lễ học tập suốt đời trong tháng 10, hưởng ứng tháng hành động quốc gia về bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở về giới,... [H4-4.2-03]; [H4-4.2-04]; [H4-4.2-08].

c) Với nguồn lực đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân, sự ủng hộ, đóng góp của Ban đại diện cha mẹ học sinh và các mạnh thường quân; Trường Trung học cơ sở Trần Phú đã sử dụng vào các hoạt động như: trao tặng học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tặng quà Tết, khen thưởng học sinh, hỗ trợ các hoạt động phong trào cấp quận, thành phố [H4-4.1-07]; [H4-4.2-05].

#### Mức 2:

a) Cán bộ quản lý thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu, đề xuất với cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trong việc tạo điều kiện thực hiện nhiệm vụ phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường. Cán bộ quản lý nhà trường luôn thực hiện việc xin ý kiến chỉ đạo và triển khai thực hiện các hoạt động đã được thông qua nhằm đảm bảo tính thống nhất [H4-4.2-01].

b) Nhà trường thực hiện tốt việc phối hợp các tổ chức, đoàn thể để tổ chức các buổi giáo dục kỹ năng mềm như mời chuyên gia tâm lý giải đáp thắc mắc sinh lý tuổi mới lớn, phối hợp với công ty Kỹ năng sống Rồng Việt, công ty Kao Biore tổ chức các chuyên đề giáo dục như “Lòng biết ơn”, “Bí mật tuổi mới lớn; phòng chống xâm hại tình dục trẻ em”; phối hợp với công an phường, y tế trường tổ chức

tập huấn “Kỹ năng tự vệ, kỹ năng sơ cấp cứu, phòng chống đuối nước và kỹ năng thoát hiểm”; nhà trường còn phối hợp với Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội tổ chức lễ giỗ tổ Hùng Vương(10/3 Âm lịch), lễ Tri ân ngày nhà giáo Việt Nam (20/11); phối hợp với các công ty du lịch để tổ chức cho học sinh tham quan ngoại khóa tìm hiểu các khu di tích lịch sử, cách mạng như: di tích Rạch Gầm Xoài Mút, Văn Miếu Trấn Biên, nhà tù Phú Lợi, khu căn cứ Minh Đạm; nhà trường tổ chức cho học sinh chăm sóc nhà truyền thống phường Tân Thới Nhất, di tích lịch sử cách mạng (Chiến khu An Phú Đông, Đền thờ Nguyễn Ảnh Thủ), viếng thăm, chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng ở phường Tân Thới Nhất [H4-4.2-03]; [H4-4.2-04]; [H4-4.2-08].

### Mức 3:

Hiệu trưởng tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về việc sử dụng cơ sở vật chất của trường một cách phù hợp, đúng quy định để tổ chức các hội nghị tập huấn chương trình công tác, kỹ năng nghiệp vụ cho hội, nhóm; tổ chức học tập nghị quyết cho toàn thể Đảng viên Đảng bộ phường Tân Thới Nhất [H4-4.2-01].

Hiệu trưởng phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức các hội thi, hội thảo, thao giảng, chuyên đề cấp quận. Vì vậy, nhà trường đều đạt đơn vị văn hóa qua mỗi năm học [H4-4.2-09]. Tuy nhiên, các hình thức hoạt động văn hóa phục vụ nhân dân địa phương tại nhà trường chưa đa dạng, chưa thật sự thu hút người dân nên nhà trường chưa hoàn toàn trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

## **2. Điểm mạnh**

Trường đã huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài trợ tự nguyện hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định để sửa chữa cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học. Hằng năm, nhà trường đều đạt danh hiệu đơn vị văn hóa.

### **3. Điểm yếu**

Hiện tại, các hình thức hoạt động văn hóa phục vụ nhân dân địa phương tại nhà trường chưa đa dạng, chưa thật sự thu hút người dân nên nhà trường chưa hoàn toàn trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024 - 2025 và các năm học tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác tham mưu với cấp ủy và chính quyền địa phương, đặc biệt là công tác phối hợp với các tổ chức đoàn thể để nhà trường thực hiện nhiều hoạt động kỷ niệm trong các ngày lễ truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao thu hút người dân và cha mẹ học sinh, học sinh tham gia trở thành trung tâm văn hoá, giáo dục của địa phương.

### **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.**

#### **Kết luận về Tiêu chuẩn 4:**

##### **- Điểm mạnh nổi bật**

Nhà trường chủ động tham mưu và nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự ủng hộ nhiệt tình và phối hợp nhịp nhàng, hiệu quả của các tổ chức đoàn thể xã hội, sự yêu thương, tin tưởng và ủng hộ của nhân dân. Cha mẹ học sinh quan tâm đến việc học tập của con em, quý trọng, tin tưởng thầy cô, tự hào về truyền thống nhà trường. Ban đại diện cha mẹ học sinh tâm huyết, am hiểu về giáo dục, luôn đồng hành, hỗ trợ nhiệt tình cho nhà trường trong việc giáo dục con em mình.

##### **- Điểm yếu cơ bản**

Tổ chức các hình thức hoạt động văn hóa phục vụ nhân dân địa phương chưa đa dạng, chưa thật sự trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

Tổng hợp kết quả các tiêu chí

- Số lượng tiêu chí đạt Mức 1: 02/02                      tỷ lệ: 100%.

- Số lượng tiêu chí không đạt Mức 1: 00/02    tỷ lệ: 0%.

- Số lượng tiêu chí đạt Mức 2: 02/02            tỷ lệ: 100%.
- Số lượng tiêu chí không đạt Mức 2: 00/02    tỷ lệ: 0%.
- Số lượng tiêu chí đạt Mức 3: 00/02            tỷ lệ: 0%.
- Số lượng tiêu chí không đạt Mức 3: 02/02    tỷ lệ: 100%.

### **Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục**

#### **Mở đầu:**

Hằng năm, nhà trường đều nghiên cứu kỹ các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học và các văn bản hướng dẫn khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh và đã triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc, có chất lượng đối với tất cả các hoạt động theo quy định, từ kế hoạch giảng dạy, học tập đến kế hoạch hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt ngoại khoá và các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao. Chất lượng giáo dục của nhà trường phát triển qua từng năm học: tỷ lệ lên lớp thẳng, tỷ lệ học sinh giỏi, học sinh khá được duy trì ổn định; các năm học đều có học sinh giỏi cấp quận và thành phố, tham gia và đạt nhiều giải thưởng qua các hội thi. Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường theo đúng hướng dẫn và yêu cầu. Ngoài hoạt động dạy và học theo chương trình chính khóa do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định, nhà trường còn tiến hành tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài nhà trường cả phần bắt buộc và phần tự chọn, hoạt động ngoại khóa, hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao nhằm thực hiện tốt mục tiêu giáo dục toàn diện.

#### **Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông**

##### Mức 1:

*a) Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục;*

*b) Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện*

*nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn;*

*c) Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh đa dạng đảm bảo khách quan và hiệu quả.*

Mức 2:

*a) Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh;*

*b) Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.*

Mức 3:

*Hàng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.*

## **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Căn cứ vào mục tiêu giáo dục, yêu cầu của chuẩn kiến thức kỹ năng, nội dung yêu cầu chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, khung kế hoạch thời gian năm học do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành và công văn hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12, cán bộ quản lý xây dựng kế hoạch giáo dục, chỉ đạo các tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch, tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục học sinh trung học cơ sở [H1-1.8-01]; [H1-1.8-02]; [H1-1.8-03]; [H5-5.1-01].

b) Bộ phận chuyên môn và toàn thể giáo viên quán triệt tinh thần phải đảm bảo chuẩn kiến thức, chuẩn kỹ năng, chú trọng các nội dung liên hệ thực tế trong xây dựng và thực hiện bài dạy; dạy học thông qua các hoạt động, các phương pháp dạy học tích cực: dạy học theo nhóm, dạy học trải nghiệm sáng tạo, dạy học theo

dự án, giải quyết vấn đề, trò chơi, đóng vai, bàn tay nặn bột,... và các kỹ thuật khăn trải bàn, phòng tranh, mảnh ghép,... kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin; xác định người học là trung tâm, là chủ thể của quá trình dạy và học, người thầy chỉ là người tổ chức, hướng dẫn, giúp đỡ; bên cạnh đó, nhà trường chú trọng thực hiện cân đối giữa truyền thụ kiến thức với rèn luyện kỹ năng tư duy cho học sinh, chú trọng bồi dưỡng phương pháp tự học; trong quá trình dạy học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện cho người học các kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn [H1-1.8-02]; [H1-1.8-03]; [H5-5.1-01].

c) Nhà trường thực hiện các hình thức kiểm tra theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT đối với khối 6,7,8,9 nhằm đổi mới và đa dạng hoá các hình thức kiểm tra, đánh giá qua kiểm tra, đánh giá đồng đẳng, qua sản phẩm học tập,... để đảm bảo khách quan, công bằng; ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin trong dạy học và trong đổi mới kiểm tra, đánh giá; nội dung kiểm tra bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình, có câu hỏi vận dụng, liên hệ thực tế, đảm bảo tính chính xác, rõ ràng, vừa sức, phù hợp với từng đối tượng học sinh [H5-5.1-02].

## Mức 2:

a) Nhà trường luôn thực hiện đúng kế hoạch, chương trình, thời gian năm học; kế hoạch giảng dạy và học tập từng môn học theo quy định, không cắt xén chương trình; luôn đảm bảo khung chương trình chuẩn kiến thức, kỹ năng do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định; giáo viên chú trọng sử dụng các phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức và năng lực, phẩm chất của học sinh [H1-1.8-01]; [H1-1.8-02]; [H1-1.8-03].

b) Căn cứ chất lượng giáo dục cuối mỗi học kì nhà trường tiến hành đánh giá, phân loại học sinh theo trình độ để có cơ sở xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi nhằm bồi dưỡng và phát triển năng khiếu của học sinh và phụ đạo những học sinh chưa đạt theo yêu cầu cần đạt gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện. Từ đó, nhà trường tổ chức thực hiện hiệu quả các lớp bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt [H5-5.2-03]; [H5-5.2-04].

### Mức 3:

Hằng năm, vào cuối học kỳ một và cuối năm học, Ban giám hiệu cùng các tổ, nhóm chuyên môn tiến hành rà soát, phân tích, đánh giá về việc thực hiện các kế hoạch giảng dạy và học tập; nghiêm túc nhìn nhận những ưu, khuyết điểm, tồn tại và hạn chế để kịp thời điều chỉnh, bổ sung các biện pháp, giải pháp mới hiệu quả, thiết thực hơn, góp phần thực hiện thành công hơn các kế hoạch giáo dục trong nhà trường qua bảng tổng hợp kết quả học tập và rèn luyện hạnh kiểm của học sinh [H5-5.1-05]. Tuy nhiên, vẫn còn giáo viên lớn tuổi chưa thông thạo ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và vận dụng các phương pháp dạy học dự án, nghiên cứu khoa học.

### **2. Điểm mạnh**

Giáo viên hướng dẫn hướng dẫn học sinh học tập tích cực, chủ động, sáng tạo, biết vận dụng kiến thức vào thực tiễn và giúp học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập của mình.

Bộ phận chuyên môn tổ chức thực hiện hiệu quả các lớp bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu cần đạt.

### **3. Điểm yếu**

Một vài giáo viên lớn tuổi chưa thông thạo ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và vận dụng các phương pháp dạy học dự án, nghiên cứu khoa học.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng chỉ đạo phó hiệu trưởng, các tổ chuyên môn và các bộ phận tiếp tục duy trì, phát huy các thế mạnh của trường trong việc tổ chức các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu cần đạt nhằm khuyến khích tính tích cực, chủ động, sáng tạo và ý thức vươn lên, rèn luyện khả năng tự học của học sinh. Hiệu trưởng giao trách nhiệm cho tổ chuyên môn tăng cường hoạt động hỗ trợ đồng nghiệp nhằm giúp đỡ giáo viên trong tổ, nhất là giáo

viên lớn tuổi ứng dụng công nghệ thông tin tốt hơn và vận dụng nhiều hơn các phương pháp, kỹ thuật giảng dạy học tích cực.

### **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.**

**Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện**

Mức 1:

*a) Có kế hoạch giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện;*

*b) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện;*

*c) Hằng năm rà soát, đánh giá các hoạt động giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.*

Mức 2:

*Học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện đáp ứng được mục tiêu giáo dục theo kế hoạch giáo dục.*

Mức 3:

*Nhà trường có học sinh năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật được cấp có thẩm quyền ghi nhận.*

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Nhà trường có kế hoạch hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn được miễn giảm học phí và các khoản thu khác theo quy định cũng như tặng học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Trường đã xây dựng và thực hiện kế hoạch

phụ đạo đối với những học sinh chưa đạt theo yêu cầu cần đạt theo khung chương trình chuẩn kiến thức, kỹ năng ở bộ môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh và bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hoá ngay từ đầu năm học [H5-5.1-03]; [H5-5.1-04]. Phân công giáo viên có kinh nghiệm để trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt nhằm nâng cao chất lượng dạy học [H5-5.2-01]; [H5-5.2-02].

b) Nhà trường tổ chức thực hiện đúng kế hoạch giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện, bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hoá, học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu cần đạt hướng tới mục tiêu bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu đồng thời giúp đỡ, phụ đạo, lấy lại kiến thức cơ bản theo yêu cầu cần đạt cho học sinh chưa đạt theo yêu cầu cần đạt [H5-5.2-01]; [H5-5.2-02].

c) Sau mỗi học kỳ, nhà trường tiến hành rà soát, đánh giá nhằm cải tiến, nâng chất hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi; giúp đỡ học sinh chưa đạt theo yêu cầu cần đạt; học sinh có hoàn cảnh khó khăn; học sinh có năng khiếu; học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện làm cho hoạt động này ngày càng hiệu quả hơn [H1-1.2-07]; [H5-5.1-05].

## Mức 2:

Nhà trường hỗ trợ miễn, giảm học phí, cấp học bổng, tặng quần áo, sách vở tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn được tham gia học tập và rèn luyện đáp ứng được mục tiêu giáo dục theo kế hoạch giáo dục, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện thông qua các lớp bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh chưa đạt, các buổi sinh hoạt đội, các tiết hoạt động giáo dục ngoài nhà trường, các buổi cắm trại, dã ngoại, hoạt động ngoại khoá, Tổng phụ trách đội, ban chỉ huy Liên đội và giáo viên chủ nhiệm phổ biến kiến thức, kỹ năng về một số hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, một số trò chơi dân gian cho đội viên, đáp ứng được mục tiêu giáo dục theo kế hoạch giáo dục [H2-2.4-03]; [H2-2.4-04]; [H5-5.2-01]; [H5-5.2-02]. Tuy nhiên, nhà trường vẫn còn một số học sinh chưa đạt khi đánh giá kết quả học tập, rèn luyện

cuối năm do chưa có phương pháp học tập cũng như cha mẹ học sinh ít quan tâm và hợp tác với giáo viên chủ nhiệm nên hiệu quả không như mong muốn.

### Mức 3:

Trường có học sinh giỏi môn văn hóa, năng khiếu về khéo tay kỹ thuật, năng khiếu về nghệ thuật mỹ thuật năng khiếu thể thao đã đạt các giải trong các kỳ thi cấp quận, thành phố qua các hội thi Học sinh giỏi, Khéo tay kỹ thuật, Lớn lên cùng sách, Văn hay chữ tốt, Nét vẽ xanh, phong trào thể thao [H5-5.2-03]; [H5-5.2-04]. Tuy nhiên, học sinh đạt thành tích trong các hội thi vẫn chưa nhiều và chưa đạt các thứ hạng cao.

## **2. Điểm mạnh**

Nhà trường quan tâm nhiều đến các đối tượng học sinh đặc biệt là học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện. Trong những năm qua, nhà trường luôn quan tâm đến công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo yếu kém, xây dựng nhiều hoạt động cải tiến chất lượng đào tạo.

## **3. Điểm yếu**

Nhà trường vẫn còn một số học sinh chưa đạt do chưa có phương pháp học tập và cha mẹ học sinh ít quan tâm cũng như hợp tác với giáo viên chủ nhiệm nên hiệu quả chưa đạt như mong muốn.

Học sinh đạt thành tích trong các hội thi vẫn chưa nhiều và chưa đạt các thứ hạng cao.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn sẽ tiếp tục đẩy mạnh việc bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh khó khăn trong học tập, phân công giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy và tập luyện cho các hội thi, phong trào thể thao; định hướng phương pháp học tập cho học sinh và triển khai đến giáo viên chủ nhiệm tăng cường hợp tác với cha mẹ học

sinh; tổ chức thêm nhiều hoạt động học tập trải nghiệm cho học sinh tham gia, theo định hướng phát huy phẩm chất và năng lực học sinh.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 2.

**Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo qui định**

Mức 1:

*a) Nội dung giáo dục địa phương cho học sinh được thực hiện theo kế hoạch;*

*b) Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh về nội dung giáo dục địa phương đảm bảo khách quan và hiệu quả;*

*c) Hằng năm, rà soát, đánh giá, cập nhật tài liệu, đề xuất điều chỉnh nội dung giáo dục địa phương.*

Mức 2:

*Nội dung giáo dục địa phương phù hợp với mục tiêu môn học và gắn lý luận với thực tiễn.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Trong kế hoạch nhà trường, kế hoạch tổ chuyên môn đều có nội dung giáo dục địa phương cho học sinh và thực hiện đúng theo kế hoạch đề ra (thăm viếng, chăm sóc di tích lịch sử nhà truyền thống phường Tân Thới Nhất, đền thờ Ông Nguyễn Ảnh Thủ...), tổ chức giảng dạy môn hoạt động giáo dục địa phương theo phân công của nhà trường, giáo viên giảng dạy đều có kế hoạch bài dạy giáo dục địa phương [H5-5.3-01]; [H5-5.3-02].

b) Việc kiểm tra, đánh giá các nội dung giáo dục địa phương được thực hiện theo phân phối chương trình và kế hoạch của tổ nhóm chuyên môn. Học sinh được kiểm tra, đánh giá bằng hình thức bài kiểm tra trên lớp hoặc bài thu hoạch qua các sản phẩm, dự án học tập [H5-5.1-02]; [H5-5.3-02].

c) Hằng năm, các tổ trưởng ở các bộ môn có liên quan đến nội dung giáo dục địa phương đều rà soát, đánh giá, lồng ghép tài liệu, đề xuất điều chỉnh nội dung giáo dục địa phương [H5-5.3-02]; [H5-5.3-03].

#### Mức 2:

Nhà trường đảm bảo việc lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục địa phương trong các tiết học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, góp phần thực hiện mục tiêu môn học gắn lý luận với thực tiễn, tạo ra hứng thú, động lực học tập cho học sinh thông qua các môn học như: Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân, Ngữ văn, hoạt động giáo dục ngoài nhà trường và các giờ sinh hoạt lớp, thực hiện một số chuyên đề: “Biển đảo quê hương”, “Tết Việt”,... Kể từ năm học 2021 - 2022 trở đi, chương trình Giáo dục phổ thông 2018 áp dụng với khối 6,7,8 đã có phân môn Giáo dục địa phương nhưng trường vẫn duy trì dạy lồng ghép vào các bộ môn Lịch sử - Địa lý, Giáo dục công dân,...đối với khối lớp 9. Qua tiết học Giáo dục địa phương ở khối 6,7,8 và lồng ghép ở khối 9 các em hiểu biết thêm về lịch sử địa phương Quận 12 và Thành phố Hồ Chí Minh giúp khơi dậy niềm tự hào và phát huy truyền thống tốt đẹp của quê hương, dân tộc. Thường xuyên tổ chức cho các em đi thực tế tham quan một số công trình kiến trúc, di tích lịch sử ở địa phương như: đền thờ Ông Nguyễn Ảnh Thủ, Chiến khu An Phú Đông, khu tưởng niệm Nguyễn Thị Định, khu di tích Văn Miếu Trấn Biên, Nhà tù Phú Lợi, nhà truyền thống Tân Thới Nhất... giúp các em có thể quan sát nhiều hình ảnh trực quan sinh động, dễ hiểu, bổ sung nhiều kiến thức bổ ích, góp phần tạo động lực yêu thích các môn giảng dạy chương trình lịch sử địa phương, tạo động lực cho việc học tập tốt [H5-5.3-01]. Tuy nhiên, việc cập nhật tài liệu nội dung giáo dục địa phương theo chương trình mới chưa được phong phú vì hoạt động giáo dục địa phương theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018 còn mới đối với giáo viên.

## **2. Điểm mạnh**

Nhà trường đảm bảo nội dung giáo dục địa phương ở khối 6,7,8 và lồng ghép đối với các môn học theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ở khối 6,7,8,9. Trường thường xuyên tổ chức các buổi học

tập trải nghiệm kết hợp giáo dục kiến thức lịch sử địa phương mở rộng trên địa bàn quận, thành phố và các tỉnh, thành khác.

### **3. Điểm yếu**

Môn hoạt động giáo dục địa phương còn mới đối với giáo viên nên việc cập nhật tài liệu giảng dạy cho giáo viên và tài liệu tham khảo cho học sinh về nội dung giáo dục địa phương chưa được phong phú phần lớn giáo viên tự chủ động cập nhật tài liệu.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024 – 2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm thường xuyên tổ chức ngoại khóa lồng ghép hoạt động thực tiễn của các cơ sở địa phương, khuyến khích giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm và học sinh sưu tầm bổ sung các tư liệu, tranh ảnh, bản đồ về địa phương để nâng cao hiệu quả dạy và học giáo dục địa phương. Đồng thời giáo viên tham gia giảng dạy giáo dục địa phương tích cực hơn nữa trong việc tìm kiếm nguồn tư liệu, nguồn học liệu cung cấp thêm cho học sinh.

### **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.**

#### **Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp**

##### *Mức 1:*

*a) Có kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo qui định và phù hợp với điều kiện của nhà trường;*

*b) Tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo kế hoạch;*

*c) Phân công, huy động giáo viên, nhân viên trong nhà trường tham gia các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.*

##### *Mức 2:*

*a) Tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với các hình thức phong phú, phù hợp học sinh và đạt kết quả thiết thực;*

*b) Định kì rà soát, đánh giá kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.*

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018 kể từ năm học 2021 - 2022 trở đi và triển khai xây dựng kế hoạch giáo dục và kế hoạch bài dạy đến tổ/nhóm chuyên môn cũng như giáo viên giảng dạy hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo qui định và phù hợp với điều kiện của nhà trường, vận động, tuyên truyền trong cha mẹ học sinh và học sinh nhận thức được tầm quan trọng của hoạt động trải nghiệm thực tiễn và công tác hướng nghiệp [H5-5.4-01]; [H5-5.4-02].

b) Nhà trường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp qua các hoạt động giáo dục của nhà trường như: hoạt động trải nghiệm làm bánh trung thu vào ngày lễ hội trăng rằm, hoạt động lễ hội Halloween, hoạt động trang trí nón lá, làm thiệp,...; nhà trường lồng ghép hoạt động tham quan học tập ngoại khóa vào hoạt động trải nghiệm cho học sinh khối 6,7,8,9 và tổ chức hướng nghiệp cho học sinh lớp 9 ở các trường Trung cấp nghề, phối hợp với các trường Trung học phổ thông công lập và tư thục đề tư vấn và hướng nghiệp với sự tham gia của 100% học sinh lớp 9 [H5-5.4-01]; [H5-5.4-03]; [H5-5.4-04]; [H5-5.4-05].

c) Nhà trường đã phân công cụ thể Ban tổ chức gồm: cán bộ quản lý, Bí thư chi đoàn, Tổng phụ trách và huy động giáo viên chủ nhiệm lớp cùng nhân viên trong nhà trường tham gia các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đảm bảo an toàn cho học sinh trong các hoạt động [H5-5.4-05].

Mức 2:

a) Nhà trường đã tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với các hình thức phong phú, phù hợp với học sinh: hội thi gấp túi giấy, hoạt động làm bánh trung thu, chinh phục đỉnh Everest,... dạy học theo định hướng STEM. Nhà trường lồng ghép các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp vào tham quan học tập

ngoại khóa. Phối hợp với các trường cao đẳng, trung cấp nghề tư vấn nghề nghiệp cho học sinh, giúp các em có định hướng, chọn lựa nghề nghiệp phù hợp cho tương lai [H5-5.4-04].

b) Hằng năm, sau mỗi đợt thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nhà trường đều tiến hành rà soát, đánh giá và rút kinh nghiệm cho kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ngoại khóa [H1-1.2-07]. Tuy nhiên, đôi khi việc đánh giá, rà soát các kế hoạch chưa kịp thời nên số học sinh tham gia hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ngoại khóa chưa đạt 100%.

## **2. Điểm mạnh**

Hằng năm, nhà trường đều tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phong phú, thường xuyên, thiết thực theo quy định. Học sinh tích cực, hứng thú tham gia các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ngoại khóa.

## **3. Điểm yếu**

Tỷ lệ học sinh tham gia hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ngoại khóa ngoài trường chưa đạt 100%

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, nhà trường sẽ tăng cường công tác tuyên truyền để học sinh và phụ huynh hiểu được ý nghĩa của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ngoại khóa ngoài nhà trường. Ban giám hiệu phối hợp với chi Đoàn khảo sát nguyện vọng của học sinh về hướng nghiệp để xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phù hợp với nguyện vọng của học sinh, phù hợp tình hình thực tế theo từng thời điểm để nâng cao tỷ lệ học sinh tham gia.

## **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.**

### **Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh**

#### *Mức 1:*

*a) Có kế hoạch định hướng giáo dục học sinh hình thành, phát triển các kỹ năng sống phù hợp với khả năng học tập của học sinh, điều kiện nhà trường và địa phương;*

*b) Quá trình rèn luyện, tích lũy kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh có chuyển biến tích cực thông qua các hoạt động giáo dục;*

*c) Đạo đức, lối sống của học sinh từng bước được hình thành, phát triển phù hợp với pháp luật, phong tục tập quán địa phương và truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam.*

#### *Mức 2:*

*a) Hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập và rèn luyện;*

*b) Khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh từng bước hình thành và phát triển.*

#### *Mức 3:*

*Bước đầu, học sinh có khả năng nghiên cứu khoa học, công nghệ theo người hướng dẫn, chuyên gia khoa học và người giám sát chỉ dẫn.*

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### Mức 1:

a) Căn cứ thực tế của địa phương và trường, hằng năm nhà trường xây dựng kế hoạch định hướng giáo dục học sinh hướng đến hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho các em; phối hợp công ty kỹ năng sống Rồng Việt thực hiện giảng dạy kỹ năng sống 01 tiết/tuần/lớp; trong mỗi năm học đều thực hiện chuyên đề kỹ năng sống cấp trường cho học sinh [H5-5.5-01]; [H5-5.5-02].

b) Thông qua các hoạt động giảng dạy chính khóa, các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt dã ngoại, các tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và sinh hoạt Đội: lồng ghép giáo dục các kỹ năng giao tiếp, tự nhận thức, ra quyết định,

đặt mục tiêu, ủng hộ, kiềm chế cảm xúc, hợp tác và làm việc theo nhóm, an toàn giao thông, phòng chống đuối nước, xếp hàng, tự bảo vệ... Qua đó giúp các em tích lũy kỹ năng sống, có kiến thức hiểu biết về xã hội, có ý thức thực hành pháp luật [H5-5.5-01]; [H5-5.5-02]; [H5-5.5-03].

c) Hoạt động giáo dục và tư vấn về sức khỏe thể chất và tinh thần, giới tính, tình yêu, gia đình phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh được lồng ghép trong các môn học có liên quan như Sinh học, Giáo dục công dân và tiết sinh hoạt chủ nhiệm, từng bước tạo sự chuyên biến tích cực về đạo đức, lối sống, tạo thói quen biết cảm ơn khi được giúp đỡ; biết chào hỏi, kính trọng người cao tuổi; biết tự bảo vệ mình nhất là các em nữ; hình thành, phát triển kỹ năng phù hợp với pháp luật, phong tục tập quán địa phương và truyền thống văn hóa dân tộc thông qua các hoạt động giáo dục [H5-5.5-01]; [H5-5.5-03]; [H5-5.5-04].

#### Mức 2:

a) Giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập và rèn luyện: học sinh tự nhận xét bài làm của mình và của bạn; tự tính điểm trung bình môn, trung bình học kỳ, cả năm, tự xếp loại học lực, hạnh kiểm của mình, của bạn theo văn bản 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng; từ đó giúp học sinh xác định mục tiêu cụ thể trong học tập và rèn luyện [H1-1.5-02]; [H2-2.4-02]; [H5-5.1-02]; [H5-5.5-04].

b) Học sinh biết cách giao tiếp ứng xử, biết điều chỉnh, quản lý cảm xúc trong môi trường học đường, với bố mẹ, người lớn tuổi; có thể tự phục vụ bản thân trong cuộc sống, biết quản lý thời gian học tập và sinh hoạt có hiệu quả. Từng bước vận dụng được các kiến thức khoa học cơ bản của các bộ môn để giải thích các hiện tượng trong tự nhiên, xã hội [ [H5-5.5-03]; [H5-5.5-04]; [H5-5.5-05].

#### Mức 3:

Giáo viên hướng dẫn học sinh tham gia hội thi khoa học kỹ thuật; hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, công nghệ. Tuy nhiên, chỉ thực hiện đề tài đơn giản theo tình hình thực tế năng lực học sinh nhà trường, đa số đề tài nghiên cứu khoa học chỉ đạt ở vòng thi cấp quận [H2-2.2-05]; [H5-5.5-05].

## **2. Điểm mạnh**

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đều nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh nên quan tâm tổ chức các hoạt động đa dạng để học sinh tham gia.

## **3. Điểm yếu**

Những đề tài nghiên cứu khoa học của học sinh còn đơn giản, chưa đạt giải cao.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2024 - 2025 và những năm học tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục xây dựng kế hoạch và tổ chức giáo dục kỹ năng sống cho học sinh với nhiều hình thức đa dạng, phong phú cho học sinh như: thông qua các môn học, tiết hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp, tổ chức hoạt động ngoại khóa; phối hợp tốt với chính quyền địa phương tuyên truyền phổ biến pháp luật cho học sinh... Từ đó, thu hút, khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động, đồng thời nhà trường cũng quan tâm phân công giáo viên, nhóm học sinh để giúp đỡ, hướng dẫn, hỗ trợ các em học sinh còn nhút nhát từng bước tích cực tham gia các hoạt động.

Lãnh đạo nhà trường tiếp tục liên hệ với trung tâm kỹ năng sống Rồng Việt dạy chương trình kỹ năng sống cho học sinh, giúp nâng cao kỹ năng sống cần thiết cho các em.

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng tiếp tục xây dựng kế hoạch nghiên cứu khoa học và phân công giáo viên có kinh nghiệm hoặc đã từng hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học để hướng dẫn nghiên cứu khoa học cho học sinh với những đề tài thiết thực mang lại hiệu quả hơn.

## **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.**

## **Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục**

### Mức 1:

a) *Kết quả học lực, hạnh kiểm học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường;*

b) *Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường;*

c) *Định hướng phân luồng cho học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường.*

### Mức 2:

a) *Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá;*

b) *Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá.*

### Mức 3:

a) *Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh:*

- *Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 20% đối với trường chuyên;*

- *Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 25% đối với trường chuyên;*

- *Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 30% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 20% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 55% đối với trường chuyên;*

- *Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 35% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 25% đối với*

trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 60% đối với trường chuyên;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc vùng khó khăn: không quá 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc các vùng còn lại: không quá 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém;

- Đối với nhà trường có lớp tiểu học: Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 95%; tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 90%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt đạt ít nhất 90% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 98% đối với trường chuyên.

b) Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban:

- Vùng khó khăn: Không quá 03% học sinh bỏ học, không quá 05% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học;

- Các vùng còn lại: Không quá 01% học sinh bỏ học, không quá 02% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học.

## **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Nhà trường đã thực hiện quy trình đánh giá xếp loại hạnh kiểm của học sinh trong từng học kỳ và cả năm học theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 được bổ sung điều chỉnh bằng Thông tư số 26/2020/TT-

BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với khối lớp 9 và thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với khối lớp 6,7,8. Hướng dẫn giáo viên nghiên cứu các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về việc xếp loại hạnh kiểm học sinh vào Hội nghị chuyên môn đầu năm và trong các buổi sinh hoạt cuối mỗi học kỳ. Kết quả học lực, hạnh kiểm học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường: hàng năm, nhà trường có tỷ lệ học sinh có kết quả đánh giá rèn luyện đạt mức tốt và khá trên 98%, học sinh giỏi và khá đạt hơn 70% [H1-1.2-07]; [H5-5.6-01].

Bảng thống kê kết quả xếp loại học tập của học sinh các năm.

Năm học	Tổng số học sinh	Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu		Kém	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
<b>Thông tư 58</b>											
2019 - 2020	<b>345</b>	173	50,15%	118	34,20%	39	11,30%	13	3,77%	02	0,58%
2020 - 2021	<b>681</b>	302	44,35%	236	34,65%	105	15,42%	32	4,70%	06	0,88%
2021 - 2022 (Khối 7,8)	<b>645</b>	259	40,16%	229	35,50%	115	17,83%	38	5,89%	04	0,62%
2022 - 2023 Khối 8,9	<b>620</b>	263	42,42%	243	39,19%	107	17,26%	07	1,13%	00	00
2023 - 2024 Khối 9	<b>312</b>	144	46,15%	107	34,29%	61	19,55%	00	00	00	00
Năm học	Tổng số học sinh	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt			

<b>Thông tư 22</b>		<b>SL</b>	<b>TL (%)</b>	<b>SL</b>	<b>TL (%)</b>	<b>SL</b>	<b>TL (%)</b>	<b>SL</b>	<b>TL (%)</b>	<b>00</b>	<b>00</b>
2021 - 2022 Khối 6	<b>303</b>	95	31,35	85	28,05	90	29,7	33	10,89	00	00
2022 - 2023 Khối 6,7	<b>681</b>	175	25,70%	294	43,17%	169	24,82%	43	6,31%	00	00
2023 - 2024 Khối 6,7,8	<b>1061</b>	319	30,07%	400	37,7%	272	25,64%	70	6,60%	00	00

Bảng thống kê kết quả xếp loại rèn luyện của học sinh các năm.

<b>Năm học</b>	<b>Tổng số học sinh được đánh giá</b>	<b>Tốt</b>		<b>Khá</b>		<b>Trung bình</b>		<b>Yếu</b>	
		<b>SL</b>	<b>%</b>	<b>SL</b>	<b>%</b>	<b>SL</b>	<b>%</b>	<b>SL</b>	<b>%</b>
<b>Thông tư 58</b>		<b>SL</b>	<b>%</b>	<b>SL</b>	<b>%</b>	<b>SL</b>	<b>%</b>	<b>SL</b>	<b>%</b>
2019 - 2020 Khối 6	<b>345</b>	323	93,62%	21	6,09%	01	0,29%	00	00
2020 - 2021 Khối 6,7	<b>681</b>	591	86,78%	80	11,75%	10	1,47%	00	00
2021 - 2022 Khối 7,8	<b>645</b>	570	88,37%	70	10,85%	05	0,78%	00	00
2022 - 2023 Khối 8,9	<b>620</b>	573	92,42%	30	4,84%	17	2,74%	00	00
2023 - 2024 Khối 9	<b>312</b>	299	95,83%	12	38,46%	01	0,32%	00	00

Năm học	Tổng số học sinh được đánh giá	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
<b>Thông tư 22</b>									
2021 - 2022	<b>303</b>	249	82,18%	49	16,17%	05	1,65%	00	00
2022 - 2023	<b>681</b>	586	86,05%	88	12,92%	07	1,03%	00	00
2023 - 2024	<b>1061</b>	905	85,30%	154	14,51%	02	0,19%	00	00

b) Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường [H1-1.2-07]; [H5-5.6-02].

Năm học	Tỷ lệ học sinh lên lớp		Tỷ lệ học sinh Tốt nghiệp	
	Số lượng học sinh	Tỷ lệ	Số lượng học sinh	Tỷ lệ
2019 - 2020	330	95,65%(330/345)	Chưa có học sinh khối 9	00
2020 - 2021	665	97,65%(665/681)	Chưa có học sinh khối 9	00
2021 - 2022	922	97,15%(922/949)	Chưa có học sinh khối 9	00
2022 - 2023	1276	98,07%(1276/1301)	289	100%(289/289)
2023 - 2024	1327	96,65%(1327/1373)	312	100%(312/312)

c) Nhà trường đã thực hiện đạt yêu cầu về định hướng phân luồng cho học sinh cuối cấp vào lớp 10 công lập trên 90% và còn lại phân luồng vào lớp 10 tư thục và các trường trung cấp nghề [H1-1.2-07]; [H5-5.4-03]; [H5-5.4-04].

#### Mức 2:

a) Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh có chuyên biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ học sinh xếp loại học lực yếu, kém giảm, tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình giảm [H1-1.2-07]; [H5-5.6-01].

b) Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng có chuyên biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá luôn duy trì 95,65% trở lên và tỷ lệ học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở có chuyên biến tích cực trong 02 năm học liên tiếp (năm học 2022 - 2023, 2023 - 2024) tính đến thời điểm đánh giá, luôn duy trì 100% [H5-5.6-02]; [H5-5.6-03].

#### Mức 3:

a) Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh có nhiều tiến bộ và giữ vững hằng năm. Trong đó tỷ lệ trung bình chung học sinh đạt học lực loại giỏi trong 5 năm gần nhất là 41,66%; tỷ lệ trung bình chung học sinh đạt học lực loại khá trong 5 năm là 29,64%; tỷ lệ trung bình chung học sinh đạt loại trung bình trong 5 năm là 15,89%; tỷ lệ trung bình chung học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt trong 5 năm gần nhất là 88,71% và học sinh xếp loại hạnh kiểm khá trong 5 năm gần nhất là 10,31%. Tỷ lệ học sinh đạt học lực khá giỏi khá ổn định góp phần khẳng định chất lượng và uy tín giáo dục của trường với địa phương, xã hội. Tuy nhiên, vẫn còn học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình [H5-5.6-01]; [H5-5.6-02].

b) Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban:

Tỷ lệ học sinh bỏ học của trường bình quân 0,61% do một số học sinh đi du học và định cư nước ngoài, tỷ lệ học sinh lưu ban của trường bình quân 2,94% [H5-5.6-01]; [H5-5.6-03].

Năm học	Tổng số học sinh	Học sinh lưu ban		Học sinh bỏ học	
		Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
2019 - 2020	<b>345</b>	15	4,34%	00	00
2020 - 2021	<b>681</b>	16	2,35%	02	0,29%
2021 - 2022	<b>949</b>	26	2,74%	10	1,05%
2022 - 2023	<b>1301</b>	25	1,92%	13	0,99%
2023 - 2024	<b>1373</b>	46	3,35%	10	0,73%

## 2. Điểm mạnh

Kết quả giáo dục của nhà trường đều đạt các chỉ tiêu đề ra. Nhà trường thực hiện đạt yêu cầu về tư vấn phân luồng cho học sinh lớp 9 sau tốt nghiệp Trung học cơ sở.

## 3. Điểm yếu

Trong năm học 2022 – 2023, nhà trường còn có học sinh khối 9 xếp loại hạnh kiểm trung bình.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2024 – 2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm phối hợp chặt chẽ hơn để tổ chức tốt hơn các hoạt động giáo dục với phương pháp, kỹ thuật dạy học, giáo dục tích cực, tạo không khí thi đua rèn luyện và tiến bộ về hạnh kiểm cho học sinh.

Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên đẩy mạnh công tác phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu cần đạt và triển khai đến giáo viên chủ nhiệm tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh những em có nguy cơ không được lên lớp để giảm tỉ lệ học sinh lưu ban. Hiệu trưởng triển khai đến chi hội khuyến học phối hợp với Hội khuyến học phường vận động học sinh ra lớp để giảm tỉ lệ học sinh bỏ học.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 2.

**Kết luận về Tiêu chuẩn 5:**

**- Điểm mạnh nổi bật**

Kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo tốt mục tiêu giáo dục toàn diện, tạo điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện bản thân.

Nhà trường xây dựng kế hoạch tạo điều kiện cho học sinh phát triển toàn diện, tổ chức tốt các hoạt động giáo dục khác với nhiều hình thức đa dạng, phong phú và phù hợp với lứa tuổi học sinh; thực hiện tốt mục tiêu phổ cập giáo dục đúng độ tuổi.

Kết quả xếp loại giáo dục của học sinh trong nhà trường được giữ vững, đáp ứng mục tiêu giáo dục hằng năm.

**- Điểm yếu cơ bản**

Tỷ lệ học sinh tham gia hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ngoài khóa ngoài trường chưa đạt 100%

Khả năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn của học sinh còn hạn chế (đề tài nghiên cứu khoa học của học sinh chỉ đạt ở vòng thi cấp quận).

Tổng hợp kết quả các tiêu chí

- Số lượng tiêu chí đạt Mức 1: 06/06                      tỷ lệ: 100%.
- Số lượng tiêu chí không đạt Mức 1: 00/06      tỷ lệ: 0%.
- Số lượng tiêu chí đạt Mức 2: 06/06                      tỷ lệ: 100%.
- Số lượng tiêu chí không đạt Mức 2: 00/06      tỷ lệ: 0%.

- Số lượng tiêu chí đạt Mức 3: 00/06 tỷ lệ: 0%.
- Số lượng tiêu chí không đạt Mức 3: 06/06 tỷ lệ: 100%

### **Phần III**

## **KẾT LUẬN CHUNG**

Trên đây là toàn bộ quá trình tự đánh giá các hoạt động Trường Trung học cơ sở Trần Phú của tập thể cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường, đặc biệt là các thành viên trong hội đồng tự đánh giá.

Báo cáo tự đánh giá phản ánh kết quả trong quản lý nhà trường, trong hoạt động giáo dục toàn diện, giúp nhà trường đề ra chiến lược phát triển, công tác quản lý và tổ chức, chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, việc thực hiện các chương trình và hoạt động giáo dục, công tác quản lý tài chính và cơ sở vật chất, sự phối hợp giữa nhà trường với cha mẹ học sinh. Kết quả giáo dục học sinh là tiêu chuẩn phản ánh chính xác, khách quan nhất chất lượng hai mặt giáo dục của nhà trường.

Trong suốt quá trình tự đánh giá theo 05 tiêu chuẩn Mức 1, 2, 3 mà Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành, tập thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và Ban đại diện cha mẹ học sinh Trường Trung học cơ sở Trần Phú hết sức phấn khởi bởi những chuyển biến tích cực của nhà trường trong năm học 2023 - 2024. Công tác quản lý và tổ chức nhà trường được nâng tầm; việc thực hiện các chương trình và hoạt động giáo dục đi vào nền nếp; công tác tài chính và cơ sở vật chất ổn định; sự phối hợp giữa nhà trường với cha mẹ học sinh học sinh kịp thời, chặt chẽ, có hiệu quả; tỷ lệ học sinh giỏi, học sinh tiên tiến, số học sinh giỏi các cấp của nhà trường ổn định.

Đối chiếu với các thành quả về hoạt động giáo dục mà nhà trường đã đạt được trong những năm qua so với bộ tiêu chuẩn đánh giá trường trung học cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, nhà trường đã đạt được những kết quả cụ thể như sau:

- Số lượng các tiêu chí đạt Mức 1: 28/28 tỷ lệ: 100%.
- Số lượng các tiêu chí không đạt Mức 1: 00/28 tỷ lệ: 00%.
- Số lượng các tiêu chí đạt Mức 2: 28/28 tỷ lệ: 00%.

- .Số lượng các tiêu chí không đạt Mức 2: 00/00 tỷ lệ: 00%.
- .Số lượng các tiêu chí đạt Mức 3: 02/20 tỷ lệ: 10%.
- .Số lượng các tiêu chí không đạt Mức 3: 18/20 tỷ lệ: 90%.
- .Mức đánh giá của Trường Trung học cơ sở Trần Phú, Quận 12: Mức 2;
- .Trường Trung học cơ sở Trần Phú, Quận 12 đề nghị đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2 và đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1./

Quận 12, ngày 19 tháng 12 năm 2024

**HIỆU TRƯỞNG**



**Lê Thị Hiếu**

**Phần IV.**  
**PHỤ LỤC**  
**BẢNG DANH MỤC MÃ MINH CHỨNG**

<b>Tiêu chí</b>	<b>Số TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát,...</b>	<b>Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện</b>	<b>Ghi chú (nơi lưu trữ)</b>
<b>Tiêu chí 1.1</b>	1	[H1-1.1-01]	Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025 đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12 phê duyệt	Số 01/KH-TP ngày 4 tháng 1 năm 2020	Trường THCS Trần Phú	Phòng GDĐT Quận 12 Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Nhất Lãnh đạo nhà trường Đoàn thể Lưu Văn thư
	2	[H1-1.1-02]	Đề án xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia	Năm 2024	Hiệu trưởng	Văn thư
	3	[H1-1.1-03]	Đường link đăng tải kế hoạch phát triển nhà trường được đăng trên trang web. <a href="https://thcstranphuq12.hcm.edu.vn/ke-hoach/ke-hoach-phat-trien-truong-thcs-tran-phu-giai-doan-2021-">https://thcstranphuq12.hcm.edu.vn/ke-hoach/ke-hoach-phat-trien-truong-thcs-tran-phu-giai-doan-2021-</a>	Số 01/KH-TP ngày 4 tháng 1 năm 2020	Hiệu trưởng	Phòng Giáo dục Đào tạo Quận 12 Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Nhất Lãnh đạo nhà trường

			2025/vbct/91619/662927			Đoàn thể Lưu VT
	4	[H1-1.1-04]	Biên bản họp hội đồng trường, biên bản rà soát chiến lược phát triển nhà trường.	Số 01	Hiệu trưởng	Lưu VT
<b>Tiêu chí 1.2</b>	1	[H1-1.2-01]	Quyết định thành lập hội đồng trường và quyết định kiện toàn hội đồng trường THCS Trần Phú - Nhiệm kỳ 2021 - 2026	Số 2633/QĐ-UBND Ngày 27 tháng 5 năm 2022	Ủy ban Nhân dân Quận 12	UBND quận: CT, PCT/VX; Phòng Giáo dục và Đào tạo; Trường THCS Trần Phú; Lưu: VT
	2	[H1-1.2-02]	Quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh Trường Trung học cơ sở Trần Phú	Năm học 2020 - 2021: Số 86/QĐ-GDĐT ngày 30 tháng 6 năm 2020 Năm học 2021 - 2022: Số 98/QĐ-GDĐT ngày 30 tháng 6 năm 2021 Năm học 2022 - 2023: Số 114/QĐ-GDĐT ngày 30 tháng 6 năm 2022 Năm học 2023 - 2024: Số 131/QĐ-	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Lưu: VT, TC (C)

				GDĐT ngày 15 tháng 6 năm 2023		
3	[H1-1.2-03]	Quyết định thành lập hội đồng chấm sáng kiến kinh nghiệm cấp trường	Năm học 2019 - 2020: Số 62/QĐ-TP ngày 10 tháng 12 năm 2019 Năm học 2020 - 2021: Số 85 /QĐ-TP ngày 9 tháng 10 năm 2020 Năm học 2023 - 2024: Số 317/QĐ-TP ngày 25 tháng 10 năm 2023	Trưởng THCS Trần Phú	Lưu: VT	
4	[H1-1.2-04]	Quyết định thành lập hội đồng xét duyệt kết quả rèn luyện, học tập của học sinh hằng năm	Năm 2019 đến năm 2024	Phó hiệu trưởng	Phòng phó hiệu trưởng	
5	[H1-1.2-05]	Quyết định thành lập hội đồng xét tốt nghiệp trung học cơ sở	Số 2495/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2023	Ủy ban nhân dân quận 12	- Sở Giáo dục và Đào tạo; -UBND quận: CT, PCT/VX; - Phòng Nội vụ; - Phòng Giáo dục và Đào tạo; - Trường THCS Trần Phú;	

						- Lưu: VT, NV.HNg.
	6	[H1-1.2-06]	Biên bản họp của các hội đồng	Năm 2019 đến năm 2024	Thư ký hội đồng	Thư ký hội đồng
	7	[H1-1.2-07]	Báo cáo tổng kết năm học	Năm 2019 đến năm 2024	Thư ký hội đồng	Thư ký hội đồng
	8	[H1-1.2-08]	Hồ sơ thi đua khen thưởng	Năm học 2019 - 2020: Số 01/QĐ-TP ngày 6 tháng 12 năm 2019 Năm học 2020 - 2021: Số 84/QĐ-TP ngày 09 tháng 10 năm 2020 Năm học 2021 - 2022: Số 20/QĐ-TP ngày 28 tháng 9 năm 2021 Năm học 2022 - 2023: Số 167/QĐ-TP ngày 05 tháng 9 năm 2022 Năm học 2023 - 2024: Số 326/QĐ-TP ngày 07 tháng 11 năm 2023	Trưởng THCS Trần Phú	Lưu VT
<b>Tiêu chí</b>	1	[H1-1.3-01]	Quyết định về việc thành lập	Số 372/QĐ-LĐLĐ	Liên đoàn Lao	Chủ tịch công

<b>1.3</b>		Công Đoàn, Chi Đoàn, Liên Đoàn trường THCS Trần Phú	ngày 17 tháng 9 năm 2019	động Quận 12	đoàn	
	2	[H1-1.3-02]	Quyết định công nhận Ban chấp hành chi hội khuyến học trường THCS Trần Phú; Hội Chữ thập đỏ trường THCS Trần Phú	Số 15/QĐ-HKH ngày 3 tháng 10 năm 2019	Hội khuyến học phường Tân Thới Nhất	Thường trực Hội khuyến học; Lưu: KH
	3	[H1-1.3-03]	Các kế hoạch, phương hướng, nhiệm vụ, quy chế hoạt động của Công Đoàn, Chi Đoàn, Liên Đoàn	Năm 2019 đến năm 2024	Công đoàn Chi đoàn Liên đội	Công đoàn Chi đoàn Liên đội
	4	[H1-1.3-04]	Báo cáo tổng kết, sơ kết phân loại của Công Đoàn, Chi Đoàn, Liên Đoàn.	Năm 2019 đến năm 2024	Công đoàn Chi đoàn Liên đội	Công đoàn Chi đoàn Liên đội
	5	[H1-1.3-05]	Quyết định thành lập tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam	Năm 2019 đến năm 2024	Quận Ủy Quận 12	Chi bộ
	6	[H1-1.3-06]	Thông báo kết quả đánh giá xếp loại Đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng. Kiểm điểm của Chi bộ; Nghị quyết, biên bản cuộc họp của tổ chức Đảng Cộng Sản Việt Nam trong nhà trường	Năm 2019 đến năm 2023	Quận Ủy	Chi bộ, Công đoàn cơ sở, Chi đoàn, Liên đội
	7	[H1-1.3-07]	Hoạt động của các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường	Năm 2019 đến năm 2024	Chi bộ, Công đoàn cơ sở, Chi đoàn, Liên đội	Chi bộ, Công đoàn cơ sở, Chi đoàn, Liên đội

<b>Tiêu chí 1.4</b>	1	[H1-1.4-01]	Quyết định bổ nhiệm hiệu trưởng	Số 5392/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2019	Ủy ban nhân dân Quận 12	- TT. Quận ủy; - UBND quận (CT, các PCT); - BTC Quận ủy; - Đảng ủy phường Đông Hưng Thuận; - Đảng ủy phường Tân Thới Nhất; - Lưu: VT, NV.
	2	[H1-1.4-02]	Quyết định bổ nhiệm phó hiệu trưởng	Số 5393/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2019 Số 4476/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2022	Ủy ban nhân dân Quận 12	- TT. Quận ủy; - UBND quận (CT, các PCT); - BTC Quận ủy; - Đảng ủy phường Tân Quý, Quận Tân Phú; - Đảng ủy phường Tân Thới Nhất; - Lưu: VT, NV.
	3	[H1-1.4-03]	Quyết định bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn, tổ văn phòng	Năm học 2019 - 2020: Số 02/QĐ-TP ngày 1 tháng 9 năm 2019 Năm học 2020 -	Hiệu trưởng	Phòng văn thư lưu trữ

				2021: Số 79 /QĐ-TP ngày 1 tháng 9 năm 2020 Năm học 2021 - 2022: số 06/QĐ-TP ngày 1 tháng 9 năm 2021 Năm học 2022 - 2023, Số 158/QĐ-TP ngày 1 tháng 9 năm 2022 Năm học 2023 - 2024: Số 230/QĐ-TP ngày 31 tháng 7 năm 2023		
	4	[H1-1.4-04]	Biên bản họp tổ, nhóm	Năm 2019 đến năm 2024	Tổ trưởng	Tổ trưởng
	5	[H1-1.4-05]	Kế hoạch thao giảng, thực hiện các chuyên đề	Năm 2019 đến năm 2024	Tổ trưởng	Tổ trưởng
	6	[H1-1.4-06]	Báo cáo tổng kết năm học các tổ	hàng năm	Các tổ trưởng	Tổ trưởng
	7	[H1-1.4-07]	Biên bản kiểm tra hoạt động các tổ chuyên môn, minh chứng báo cáo sơ kết, tổng kết chuyên môn	Năm 2019 đến năm 2024	Phó hiệu trưởng	Phó hiệu trưởng
<b>Tiêu chí 1.5</b>	1	[H1-1.5-01]	Sổ đăng bộ	Năm 2019 đến năm 2024	Nhân viên học vụ	Văn thư

	2	[H1-1.5-02]	Sổ chủ nhiệm	Năm 2019 đến năm 2024	Giáo viên chủ nhiệm	Phó hiệu trưởng
	3	[H1-1.5-03]	Hồ sơ học sinh	Năm 2019 đến năm 2024	Nhân viên công nghệ thông tin	Phòng hành chính
	4	[H1-1.5-04]	Sổ gọi tên, ghi điểm	Năm 2019 đến năm 2024	Giáo viên chủ nhiệm	Phòng hành chính
<b>Tiêu chí 1.6</b>	1	[H1-1.6-01]	Sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến; Sổ theo dõi phổ cập giáo dục; Sổ quản lý cấp phát văn bằng, chứng chỉ; Sổ quản lý và hồ sơ lưu trữ các văn bản, công văn đi, đến	Năm 2019 đến năm 2024	Cấp có thẩm quyền; Hiệu trưởng	Phòng hành chính
	2	[H1-1.6-02]	Hồ sơ theo dõi sức khỏe học sinh; Hồ sơ học sinh khuyết tật - hòa nhập; Sổ ghi đầu bài; Học bạ học sinh	Năm 2019 đến năm 2024	Y tá Phó hiệu trưởng Học vụ	Y tá Phó hiệu trưởng Học vụ
	3	[H1-1.6-03]	Hồ sơ kiểm tra nội bộ	Năm 2019 đến năm 2024	Hiệu trưởng	Phòng hành chính
	4	[H1-1.6-04]	Hồ sơ tài chính	Năm 2019 đến năm 2024	Cấp có thẩm quyền, Hiệu trưởng, Ban thanh tra nhân dân	Công đoàn Phòng Kế toán
	5	[H1-1.6-05]	Hồ sơ công khai tài chính	Năm 2019 đến năm 2024	Kế toán	Kế toán
	6	[H1-1.6-06]	Quy chế chi tiêu nội bộ	Năm 2019 đến năm	Hiệu trưởng	Phòng kế toán

				2024		
	7	[H1-1.6-07]	Kế hoạch và văn bản cấp trên phê duyệt mua sắm, sửa chữa. Biên bản kiểm tra và báo cáo tài chính	Năm 2019 đến năm 2024	Ủy ban nhân dân Quận 12 Kế toán	Ủy ban nhân dân Quận 12 Kế toán
	8	[H1-1.6-08]	Phần mềm quản lý tài sản, thiết bị giáo dục	Năm 2019 đến năm 2024	Kế toán Thiết bị	Kế toán Thiết bị
<b>Tiêu chí 1.7</b>	1	[H1-1.7-01]	Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên	hàng năm	Hiệu trưởng	Phòng hành chính
	2	[H1-1.7-02]	Bảng phân công chuyên môn Giáo viên	Năm 2019 đến năm 2024	Hiệu trưởng	Phòng văn thư
	3	[H1-1.7-03]	Nghị quyết Hội nghị viên chức và người lao động	Năm 2019 đến năm 2024	Công đoàn	Công đoàn
	4	[H1-1.7-04]	Báo cáo thực hiện Nghị quyết Hội nghị viên chức và người lao động	Năm 2019 đến năm 2024	Hiệu trưởng	Công đoàn
<b>Tiêu chí 1.8</b>	1	[H1-1.8-01]	Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học	Năm 2019 đến năm 2024	Hiệu trưởng	Phòng hành chính
	2	[H1-1.8-02]	Kế hoạch tổ chuyên môn	Năm 2019 đến năm 2024	Tổ trưởng	Tổ trưởng
	3	[H1-1.8-03]	Kế hoạch giảng dạy của giáo viên	Năm 2019 đến năm 2024	Giáo viên	Tổ trưởng
	4	[H1-1.8-04]	Kế hoạch kiểm tra nội bộ	Năm 2019 đến năm 2024	Hiệu trưởng	Phòng văn thư lưu trữ
	5	[H1-1.8-05]	Kế hoạch giảng dạy hướng nghiệp lớp 9 và dạy nghề lớp	Năm học 2021 - 2022,	Phó hiệu trưởng	Phòng phó hiệu trưởng

			8	2022 - 2023, 2023 - 2024		
	6	[H1-1.8-06]	Các kế hoạch trải nghiệm sáng tạo, ngoài giờ lên lớp, dạy học tự chọn, Tiếng anh với người nước ngoài	Năm 2019 đến năm 2024	Phó hiệu trưởng	Phòng văn thư
	7	[H1-1.8-07]	Sổ hội họp	Năm 2019 đến năm 2024	Thư ký hội đồng	Thư ký hội đồng
	8	[H1-1.8-08]	Bản cam kết không dạy thêm	Năm 2019 đến năm 2024	Phó hiệu trưởng	Phó hiệu trưởng Văn thư
	9	[H1-1.8-09]	Hồ sơ tổ chức dạy hai buổi/ngày	Năm 2019 đến năm 2024	Hiệu trưởng	Văn thư
<b>Tiêu chí 1.9</b>	1	[H1-1.9-01]	Hồ sơ hội nghị Viên chức và người lao động	Năm 2019 đến năm 2024	Công đoàn	Công đoàn
	2	[H1-1.9-02]	Quy chế dân chủ ở cơ sở	Năm 2019 đến năm 2024	Công đoàn	Công đoàn
	3	[H1-1.9-03]	Báo cáo dư luận xã hội	Hàng năm	Công đoàn	Công đoàn
	4	[H1-1.9-04]	Các báo cáo của nhà trường có nội dung đánh giá việc thực hiện Quy chế dân chủ; báo cáo và biên bản giám sát của Ban Thanh tra nhân dân	Năm 2019 đến năm 2024	Công đoàn	Công đoàn
	5	[H1-1.9-05]	Hộp thư góp ý và hình chụp bảng công khai	Năm 2019 đến năm 2024	Công đoàn	Cổng trường, Cổng thông tin điện tử, sảnh lầu 1
<b>Tiêu chí</b>	1	[H1-1.10-01]	Hồ sơ an ninh trật tự an toàn	Năm 2019 đến năm	Hiệu trưởng	Phòng y tế

<b>1.10</b>			trường học	2024		
	2	[H1-1.10-02]	Hồ sơ bán trú, căn tin	Năm 2019 đến năm 2024	Hiệu trưởng Y tế	Hiệu trưởng Y tế
	3	[H1-1.10-03]	Hồ sơ phối hợp giữa nhà trường với địa phương	Năm 2019 đến năm 2024	Hiệu trưởng	Phòng y tế
	4	[H1-1.10-04]	Hồ sơ phòng cháy chữa cháy trong nhà trường	Năm 2019 đến năm 2024	Phó hiệu trưởng Phòng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy Quận 12	Phòng phó hiệu trưởng
	5	[H1-1.10-05]	Hồ sơ và hình ảnh công tác tuyên truyền an ninh an toàn trường học và vệ sinh an toàn thực phẩm	Năm 2019 đến năm 2024	Công an giao thông Quận 12 và CA TP HCM	Trang web trường
	6	[H1-1.10-06]	Hồ sơ tiếp công dân	Năm 2019 đến năm 2024	Hiệu trưởng	Văn thư
	7	[H1-1.10-07]	Hình chụp hộp thư: Điều em muốn nói.	Năm 2019 đến năm 2024	Tổng phụ trách Đội	Trang web trường
	8	[H1-1.10-08]	Bản cam kết thực hiện an toàn giao thông	Năm 2019 đến năm 2024	Hiệu trưởng	Văn thư
	9	[H1-1.10-09]	Kế hoạch hội thi an toàn giao thông cho nụ cười ngày mai và triển khai công tác giáo dục pháp luật an toàn giao thông, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp	Năm 2019 đến năm 2024	Phó hiệu trưởng	Văn thư

<b>Tiêu chí 2.1</b>	1	[H2-2.1-01]	Hồ sơ cán bộ, viên chức	Hằng năm	Hiệu trưởng	Phòng hành chính - văn thư
	2	[H2-2.1-02]	Hồ sơ đánh giá chuẩn hiệu trưởng. Bảng tổng hợp đánh giá chuẩn Hiệu trưởng.	Năm 2019 đến năm 2024	Phòng giáo dục và đào tạo quận 12; Hiệu trưởng	Phòng hành chính - văn thư
	3	[H2-2.1-03]	Chứng nhận, chứng chỉ đã qua các lớp Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	Hằng năm	Trường Cán bộ quản lý	Phòng hành chính - văn thư
	4	[H2-2.1-04]	Bảng khen, giấy khen hoặc Quyết định của cấp có thẩm quyền đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng (nếu có)	Hằng năm	Các cấp có thẩm quyền	Phòng hiệu trưởng, phó hiệu trưởng
<b>Tiêu chí 2.2</b>	1	[H2-2.2-01]	Thống kê trình độ đội ngũ	Hằng năm	Hiệu trưởng	Phòng hành chính - văn thư
	2	[H2-2.2-02]	Hồ sơ đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên	Hằng năm	Trường THCS Trần Phú	Phòng hành chính - văn thư
	3	[H2-2.2-03]	Kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ đào tạo	Hằng năm	Hiệu trưởng	Phòng hành chính - văn thư
	4	[H2-2.2-04]	Đề tài nghiên cứu khoa học của giáo viên	Năm học 2021 - 2022; Năm học 2022 - 2023; Năm học 2023 - 2024	Cơ quan có thẩm quyền	Phòng hành chính
	5	[H2-2.2-05]	Hồ sơ đánh giá xếp loại chất lượng viên chức - người lao	Hằng năm	Hiệu trưởng	Phòng Văn thư

			động			
<b>Tiêu chí 2.3</b>	1	[H2-2.3-01]	Bảng phân công nhân viên	Hàng năm	Hiệu trưởng	Phòng Văn thư
	2	[H2-2.3-02]	Chứng chỉ, chứng nhận, bồi dưỡng nghiệp vụ của nhân viên	Hàng năm	Các cấp đào tạo	Phòng Hành chính
	3	[H2-2.3-03]	Kết quả đánh giá nhân viên	Hàng năm	Hiệu trưởng	Phòng Văn thư
<b>Tiêu chí 2.4</b>	1	[H2-2.4-01]	Sổ đăng bộ	Năm 2019 đến năm 2024	Nhân viên học vụ	Phòng văn thư lưu trữ
	2	[H2-2.4-02]	Biên bản xét duyệt học lực, hạnh kiểm	Hàng năm	Thư ký hội đồng	Học vụ
	3	[H2-2.4-03]	Danh sách, hình ảnh học sinh nghèo, <i>dân tộc thiểu số</i> , trao học bổng, tổng kết khen thưởng	Hàng năm	Chi hội khuyến học, Tổng phụ trách, Hiệu trưởng	Tổng phụ trách, Phòng hành chính - văn thư
	4	[H2-2.4-04]	Hình ảnh học sinh tham gia ngoại khóa, học năng khiếu, hoạt động giao tiếp Tiếng Anh	Hàng năm	Tổ bộ môn Ngoại ngữ, Giáo viên năng khiếu	Trang Web trường
<b>Tiêu chí 3.1</b>	1	[H3-3.1-01]	Hồ sơ thiết kế xây dựng của trường, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Năm 2019	Ủy ban nhân dân Quận 12	Hiệu trưởng
	2	[H3-3.1-02]	Hình ảnh sân chơi, bãi tập, nhà đa năng và cây xanh bóng mát sân chơi, bãi tập.	Hàng năm	Nhân viên thiết bị, Phó hiệu trưởng	Phòng Phó hiệu trưởng
	3	[H3-3.1-03]	Hình ảnh công trường, sân trường và nhà vệ sinh, phòng học	Hàng năm	Trường THCS Trần Phú	Thư viện, Thiết bị

<b>Tiêu chí 3.2</b>	1	[H3-3.2-01]	Hình ảnh lớp học	Năm 2019 đến năm 2024	Phó hiệu trưởng	Phòng phó hiệu trưởng
	2	[H3-3.2-02]	Hình ảnh các phòng bộ môn, phòng chức năng	Năm 2019 đến năm 2024	Nhân viên thiết bị	Phòng thiết bị
	3	[H3-3.2-03]	Hình ảnh phòng truyền thống, phòng Đoàn-Đội, phòng thư viện, phòng y tế....	Năm 2019 đến năm 2024	Phó hiệu trưởng	Phòng phó hiệu trưởng
	4	[H3-3.2-04]	Sơ đồ, hình ảnh khối phòng phục vụ học tập	Năm học 2019 đến năm 2024	Phó hiệu trưởng	Phòng phó hiệu trưởng
	5	[H3-3.2-05]	Hồ sơ tài sản	Hàng năm	Phó hiệu trưởng, Kế toán	Phòng kế toán
<b>Tiêu chí 3.3</b>	1	[H3-3.3-01]	Sơ đồ, hình ảnh các phòng khối hành chính - quản trị	Năm 2019	Phó hiệu trưởng	Phòng phó hiệu trưởng
	2	[H3-3.3-02]	Hình ảnh nhà xe giáo viên, học sinh, hình ảnh phòng nghỉ giáo viên	Năm 2019 đến năm 2024	Phó hiệu trưởng	Phòng phó hiệu trưởng
	3	[H3-3.3-03]	Hồ sơ suất ăn công nghiệp	Năm 2019 đến năm 2024	Hiệu trưởng Y tế	Hiệu trưởng Y tế
<b>Tiêu chí 3.4</b>	1	[H3-3.4-01]	Sơ đồ, hình ảnh khu nhà vệ sinh giáo viên và học sinh	Năm 2019 đến năm 2024	Phó hiệu trưởng, nhân viên y tế	Phòng phó hiệu trưởng
	2	[H3-3.4-02]	Giấy chứng nhận nguồn nước sạch, hợp đồng và kết quả xét nghiệm nước uống của giáo viên, học sinh; Biên bản kiểm tra của Trung	Năm 2019 đến năm 2024	Cấp quyền thẩm	Phòng y tế

			tâm.y tế			
	3	[H3-3.4-03]	Hợp đồng thu gom và vận chuyển rác thải; Hình ảnh phân loại rác tại trường và phòng y tế	Năm 2019 đến năm 2024	Hiệu trưởng	Kế toán
<b>Tiêu chí 3.5</b>	1	[H3-3.5-01]	Sổ quản lý và đăng ký mượn đồ dùng dạy học; Sổ quản lý thiết bị các phòng thực hành	Hàng năm	Nhân viên thiết bị	Phòng thiết bị
	2	[H3-3.5-02]	Thống kê danh mục thiết bị, đồ dùng dạy học	Hàng năm	Phó hiệu trưởng, nhân viên thiết bị	Phòng thiết bị
	3	[H3-3.5-03]	Hợp đồng kết nối mạng, hóa đơn thanh toán tiền internet của trường	Hàng năm	Hiệu trưởng	Phòng kế toán
	4	[H3-3.5-04]	Hóa đơn mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học	Kế toán	Phòng kế toán	Phòng kế toán
	5	[H3-3.5-05]	Kế hoạch, biên bản kiểm kê tài sản	Hàng năm	Phó hiệu trưởng	Phòng phó hiệu trưởng
	6	[H3-3.5-06]	Hình ảnh đồ dùng dạy học tự làm, dạy học trên máy tính, file lưu, báo cáo, sổ đăng kí giáo án điện tử	Hàng năm	Phó hiệu trưởng, nhân viên thiết bị	Phòng thiết bị
<b>Tiêu chí 3.6</b>	1	[H3-3.6-01]	Kế hoạch, chứng từ, hoá đơn chỉ cho mua sắm, bổ sung sách, tạp chí, báo, thiết bị thư viện	Hàng năm	Nhân viên thư viện	Phòng thư viện
	2	[H3-3.6-02]	Hồ sơ thư viện, phần mềm	Hàng năm	Nhân viên thư	Phòng thư viện

			thư viện, hình ảnh thư viện		viện	
	3	[H3-3.6-03]	Kế hoạch và hình ảnh về hoạt động của thư viện	Hàng năm	Nhân viên thư viện	Phòng thư viện
	4	[H3-3.6-04]	Biên bản kiểm tra và quyết định công nhận Thư viện của Phòng Giáo dục và Đào tạo	Hàng năm	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng thư viện
<b>Tiêu chí 4.1</b>	1	[H4-4.1-01]	Biên bản họp cha mẹ học sinh của các lớp hàng năm	Năm 2019 đến năm 2024	Ban đại diện cha mẹ học sinh	Phòng hiệu trưởng
	2	[H4-4.1-02]	Hồ sơ hội nghị cha mẹ học sinh đầu năm học	Năm 2019 đến năm 2024	Ban đại diện cha mẹ học sinh	Phòng hiệu trưởng
	3	[H4-4.1-03]	Biên bản họp Ban đại diện cha mẹ học sinh	Năm 2019 đến năm 2024	Ban đại diện cha mẹ học sinh	Phòng hiệu trưởng
	4	[H4-4.1-04]	kế hoạch hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh	Năm 2019 đến năm 2024	Ban đại diện cha mẹ học sinh	Phòng hiệu trưởng
	5	[H4-4.1-05]	Báo cáo hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh	Năm 2019 đến năm 2024	Ban đại diện cha mẹ học sinh	Phòng hiệu trưởng
	6	[H4-4.1-06]	Kế hoạch tiếp nhận tài trợ thiết bị	Năm học 2021 - 2022, 2022 - 2023, 2023 - 2024	Kế toán	Phòng kế toán
	7	[H4-4.1-07]	Kế hoạch trao học bổng, tiếp sức đến trường	Năm 2019 đến năm 2024	Chi hội khuyến học nhà trường	Chi hội khuyến học
	8	[H4-4.1-08]	Hồ sơ pháp chế	Năm 2019 đến năm 2024	Hiệu trưởng	Văn thư
<b>Tiêu chí 4.2</b>	1	[H4-4.2-01]	Công văn của cấp ủy, hiệu trưởng nhà trường gửi cho các cấp ủy Đảng, chính	Năm 2019 đến năm 2024	Hiệu trưởng	Phòng hiệu trưởng

			quyền phường Tân Thới Nhất			
	2	[H4-4.2-02]	Kế hoạch giáo dục nhà trường	Năm 2019 đến năm 2024	Phó hiệu trưởng	Phòng phó hiệu trưởng
	3	[H4-4.2-03]	Hình ảnh tư liệu về các hoạt động của Liên đội, Đoàn thanh niên	Năm 2019 đến năm 2024	Hiệu trưởng	Phòng hiệu trưởng
	4	[H4-4.2-04]	Hình ảnh các buổi báo cáo chuyên đề về phòng chống bạo lực, phòng chống ma túy, chăm sóc các công trình di tích lịch sử, di tích văn hóa, thăm bà mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình có công với cách mạng,...	Năm 2019 đến năm 2024	Phó hiệu trưởng; Chi đoàn; Liên đội	Phòng Đoàn - Đội
	5	[H4-4.2-05]	Hình ảnh trao quà, học bổng cho học sinh	Năm 2019 đến năm 2024	Chi đoàn	Phòng Đoàn - Đội
	6	[H4-4.2-06]	Quyết định khen thưởng học sinh hàng năm	Năm 2019 đến năm 2024	Hiệu trưởng	Phòng hành chính
	7	[H4-4.2-07]	Kế hoạch tổ chức mừng Đảng - mừng Xuân	Năm 2019 đến năm 2024	Chi đoàn	Phòng Đoàn - Đội
	8	[H4-4.2-08]	Hình ảnh các hoạt động lễ hội	Năm 2019 đến năm 2024	Chi đoàn	Trang web trường
	9	[H4-4.2-09]	Giấy chứng nhận đơn vị văn hóa	Năm học 2019 đến 2024	Ủy ban nhân dân Quận 12	Phòng hành chính
<b>Tiêu chí 5.1</b>	1	[H5-5.1-01]	Quy chế kiểm tra chuyên môn của nhà trường	Năm 2019 đến năm 2024	Phó hiệu trưởng	Phòng phó hiệu trưởng

	2	[H5-5.1-02]	Quy chế kiểm tra đánh giá học sinh	Năm học 2019 - 2020: Số 16/QĐ-TP ngày 3 tháng 10 năm 2019 Năm học 2020 - 2021: Số 96/QĐ-TP ngày 19 tháng 10 năm 2020 Năm học 2021 - 2022: Số 19/QĐ-TP ngày 22 tháng 9 năm 2021 Năm học 2022 - 2023: Số 176/QĐ-TP ngày 15 tháng 9 năm 2022 Năm học 2023 - 2024: Số 269/QĐ-TP ngày 31 tháng 8 năm 2023	Phó hiệu trưởng	Phòng phó hiệu trưởng
	3	[H5-5.1-03]	Kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi	Năm học 2021 - 2022, 2022 - 2023, 2023 - 2024	Phó hiệu trưởng	Phòng phó hiệu trưởng
	4	[H5-5.1-04]	Kế hoạch tổ chức phụ đạo học sinh yếu	Năm học 2019 - 2020: HKI số 30/KH-TP ngày 26	Phó hiệu trưởng	Phòng phó hiệu trưởng

				<p>tháng 10 năm 2019          Năm học 2019 -          2020: HKII số          01/KH-TP ngày 18          tháng 1 năm 2020          Năm học 2020 -          2021: số 97/KH-TP          ngày 27 tháng 10          năm 2020          Năm học 2021 -          2022: số 70/KH-TP          ngày 29 tháng 10          năm 2021          Năm học 2022 -          2023: HKI số          270/KH-TP ngày          30 tháng 11 năm          2022          Năm học 2022 -          2023: HKII số          35/KH-TP ngày 17          tháng 2 năm 2023          Năm học 2023 -          2024: HKI số          342/KH-TP ngày          18 tháng 11 năm          2023          Năm học 2023 -</p>		
--	--	--	--	--	--	--

				2024: HKII số 62/KH-TP ngày 15 tháng 2 năm 2024		
	5	[H5-5.1-05]	Hồ sơ kết quả học tập và rèn luyện của học sinh	Năm 2019 đến năm 2024	Phó trưởng	hiệu Phòng phó hiệu trưởng
<b>Tiêu chí 5.2</b>	1	[H5-5.2-01]	Danh sách học sinh tham gia học sinh giỏi cấp quận, cấp thành phố	Năm học 2022 - 2023; 2023 - 2024;	Phó trưởng	hiệu Phó hiệu trưởng
	2	[H5-5.2-02]	Danh sách học sinh tham gia phụ đạo chưa đạt theo yêu cầu cần đạt	Năm 2019 đến năm 2024	Phó trưởng	hiệu Phó hiệu trưởng
	3	[H5-5.2-03]	Sổ khen thưởng của nhà trường	Năm 2019 đến năm 2024	Phó trưởng	hiệu Văn thư - Lưu trữ
	4	[H5-5.2-04]	Danh sách học sinh đạt học sinh giỏi cấp quận và thành phố	Năm 2019 đến năm 2024	Phó trưởng	hiệu Phòng Phó hiệu trưởng
<b>Tiêu chí 5.3</b>	1	[H5-5.3-01]	Kế hoạch giảng dạy nội dung giáo dục địa phương lồng ghép vào các môn học Kế hoạch môn hoạt động giáo dục địa phương	Năm 2019 đến năm 2024	Phó trưởng	hiệu Phòng Phó hiệu trưởng
	2	[H5-5.3-02]	Kế hoạch giáo dục của tổ nhóm	Năm 2019 đến năm 2024	Phó trưởng	hiệu Nhóm trưởng
	3	[H5-5.3-03]	Hình ảnh học sinh tham gia các tiết học lịch sử địa phương	Năm 2019 đến năm 2024	Phó trưởng	hiệu Giáo viên chủ nhiệm
<b>Tiêu chí</b>	1	[H5-5.4-01]	Kế hoạch tổ chức các hoạt	Năm 2019 đến năm	Phó	hiệu Phòng phó hiệu

<b>5.4</b>			động trải nghiệm hằng năm.	2024	trưởng	trưởng
	2	[H5-5.4-02]	Kế hoạch hướng nghiệp nghề	Năm 2019 đến năm 2024	Phó trưởng	hiệu trưởng
	3	[H5-5.4-03]	Kế hoạch tư vấn hướng nghiệp, tuyển sinh 10	Năm học 2022 - 2023, 2023 - 2024.	Phó trưởng	hiệu trưởng
	4	[H5-5.4-04]	Hình ảnh tư liệu về hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp	Năm 2019 đến năm 2024	Phó trưởng	hiệu trưởng
	5	[H5-5.4-05]	Kế hoạch hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp kế hoạch ngoài giờ lên lớp	Năm 2019 đến năm 2024	Phó trưởng	hiệu trưởng
<b>Tiêu chí 5.5</b>	1	[H5-5.5-01]	Chương trình tổ chức giáo dục, rèn luyện các kỹ năng sống cho học sinh	Năm 2019 đến năm 2024	Phó trưởng	hiệu trưởng
	2	[H5-5.5-02]	Các tài liệu, giáo án, chuyên đề giáo dục kỹ năng sống; hình ảnh sinh hoạt tập thể làm việc theo nhóm, kỹ năng phòng chống đuối nước, ...	Năm 2019 đến năm 2024	Phó trưởng	hiệu trưởng
	3	[H5-5.5-03]	Hình ảnh hoạt động kỹ năng sống	Năm 2019 đến năm 2024	Phó trưởng	hiệu trưởng
	4	[H5-5.5-04]	Hình ảnh học sinh tham gia các hoạt động, hội thi tại trường	Năm 2019 đến năm 2024	Phó trưởng	hiệu trưởng
	5	[H5-5.5-05]	Kế hoạch giáo dục STEM và các cuộc thi, hoạt động	Năm 2019 đến năm 2024	Giáo viên dạy robot	Trang web trường

			STEM			
<b>Tiêu chí 5.6</b>	1	[H5-5.6-01]	Kết quả học lực, hạnh kiểm cuối năm	Năm 2019 đến năm 2024	Phó hiệu trưởng	Phòng phó hiệu trưởng
	2	[H5-5.6-02]	Bảng thống kê tỷ lệ lên lớp, tốt nghiệp	Năm 2019 đến năm 2024	Phó hiệu trưởng	Phòng phó hiệu trưởng
	3	[H5-5.6-03]	Bảng thống kê tỷ lệ bỏ học, lưu ban	Năm 2019 đến năm 2024	Phó hiệu trưởng	Phòng phó hiệu trưởng